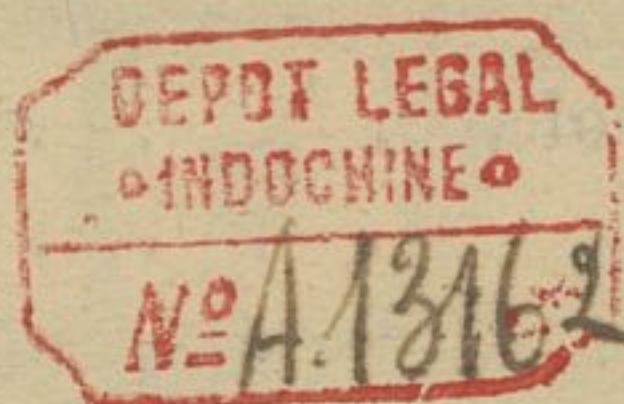


NĂM THỨ CHÍN — SỐ 208

MỖI SỐ 0.15

NGÀY 15 FÉVRIER 1939



Mấy thứ hoa Thủy tiên  
chơi Tết



Go Jo 12429

Toa Bao : Thủy - Tiên Trang Dương Ngoc - ha Hanoi

**KHOA**



**HOC**

Mỗi tháng xuất bản hai kỳ

Chủ nhiệm kiêm chủ bút  
NGUYỄN - CÔNG - TIỂU

Có chân trong viện khảo-cứu  
nề Khoa - Học ở Đông - Dương

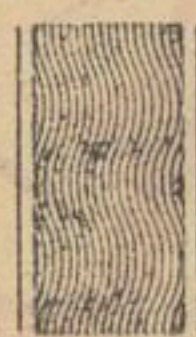
GIÁ BẢO : Nửa năm 1\$80 một năm 3\$00



## YÊU MỤC

|                                                             | Trang |                                  | Trang |
|-------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|-------|
| Tết . . . . .                                               | 73    | dầu chạy xe hơi . . . . .        | 83    |
| Về chuyện Quỳ nhập chàng ở Bắc-ninh . . . . .               | 74    | Hòn thơ . . . . .                | 85    |
| Du-lịch Âu-châu . . . . .                                   | 75    | Nhi-dồng . . . . .               | 86    |
| Món quà ông cho cháu . . . . .                              | 76    | Chuyện Khoa-học . . . . .        | 88    |
| Sức mạnh của khoa-học là sức mạnh của chiến tranh . . . . . | 77    | Mách thuốc . . . . .             | 89    |
| Mấy vị thuốc lạ của người phương tây đời xưa . . . . .      | 79    | Thuốc gia truyền . . . . .       | 90    |
| Đất giồng cây ăn quả . . . . .                              | 81    | Hỏi thuốc . . . . .              | 91    |
| Mấy điều nên biết về cách dùng                              |       | Khoa-Học mới lạ . . . . .        | 93    |
|                                                             |       | Kết quả số Đông-dương . . . . .  | 94    |
|                                                             |       | Tiêu thuyết : Năm trăm triệu bạc | 95    |

## MUÔN BIẾT :



những sự kỳ-quan trong vũ-trụ !  
những điều cần-thiết cho đời !  
những nghề có thể dung-thân !

Hà nên đọc :

**KHOA-HOC TAP-CHI**

TÒA BÁO THỦY-TIÊN-TRANG ĐƯỜNG NGỌC-HÀ HANOI  
BOITE POSTALE N° 62, MỖI SỐ 0\$15, MỖI NĂM 3\$00

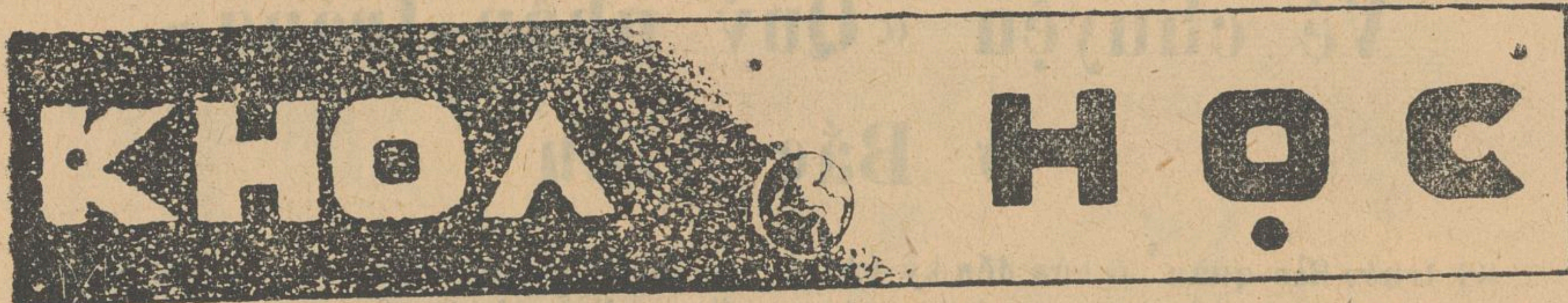
**Muôn làm giàu mau chóng!**

**THÌ MUA VÉ**

**SỔ SỐ ĐÔNG DƯƠNG**

**MỖI VÉ 1\$00**





## KHOA-HOC TAP-CHI

CUNG CHÚC TÂN NIÊN

# TẾT



Quả địa-cầu càng xoay, dân địa-cầu càng già, tất là càng tấn-bộ. Xem trong lịch-sử loài người, từ khi hầy còn ăn lông ở lỗ cho đến lúc bay được như chim, lặn được như cá, kể ra nhân-loại cũng đã vượt được một đoạn khá dài trên con đường tiến-hóa.

Xã-hội ta, vốn là một dân-tộc có lịch-sử vẻ vang đã bao nhiêu thế-kỷ ở khoảng đất Á-Đông này, há lại không theo lệ tự-nhiên ấy hay sao? Ta cũng tấn bộ, cả về đường tinh-thần lẫn về đường vật-chất, nhưng cái trình-độ tấn-bộ của ta, so với những dân tộc liên tiến thì chẳng bằng ai, nhưng đối với những dân tộc cổ lỗ thì không ai bằng mình.

Khi ta đã biết rõ địa-vị ta như thế, lẽ tất nhiên là ta phải gắng sức, để chẳng hơn cũng cố lấy cho bằng người hơn mình mà đừng để người kém mình nó đuổi kịp. Muốn được như vậy thì lúc nào ta cũng phải tìm cách « tiến ».

Hôm nay, tết Nguyên đán, là ngày đầu năm Kỷ-mão, ta nên ghi lấy chữ « tiến » để làm câu khẩu-hiệu trong ba trăm sáu chục ngày sắp tới.

**Khoa-Học Tap-Chí**



## Về chuyện « Quý nhập-tràng » ở Bắc-Ninh

Kỷ trước Bản-quán có bữa đến kỷ này sẽ đăng kết quả cuộc điều-tra về chuyện « quý nhập-tràng » ở một làng thuộc phủ Thuận-thành, tỉnh Bắc-ninh là một chuyện đã làm sôi nổi dư-luận ít lâu nay.

Nay Bản-quán đã lược được nhiều tin tức về cuộc điều-tra ấy, xin đăng sau đây, để các bạn đọc biết rõ câu chuyện ly-kỳ kia.



Ngày 31 Janvier 1939, vào hồi 10 giờ rưỡi sáng, tôi cùng một ông nghị hiệu-ký ở Hưng-yên đi ô-tô đến phủ Thuận-Thành.

Quan Phủ tiếp chúng tôi ở tư-thất, vì ngài hơi khó ở. Sau khi chuyện trò hồi lâu tôi có hỏi ngài về chuyện « quý nhập-tràng » ở làng Thiệu-dũ, tổng Nghĩa-xá. Ngài vội đáp rằng: về chuyện ấy chẳng có chi là thực cả, đến ngay tên người chủ nhà cũng sai: chính tên nó là Nhấm mà họ lại bảo là Năm.. Làng Thiệu-dũ ở ngay cửa phủ, cách đây độ 500 thước tây, xin ngài về tận nơi mà điều-tra cho minh bạch.

Quan Phủ cho một người lính lệ dẫn chúng tôi đi qua chợ phủ, đến chỗ ngã ba, một đường (bên tay phải) rẽ về phía ga Lạc-đạo, một đường (bên tay trái) rẽ về phía Vàng, chúng tôi đi về phía vàng, đi đường đồng, một lát lại đến nhà tên Đặng-linh-lúc, tức làng Túc, mà người ta đã cho là phủ-thủy cao lay.

Lúc bấy giờ đang ngủ; còn vào đánh thức, lúc với tay, đội khăn mặc áo, ra tiếp chúng tôi.

Tôi hỏi: ông làm ơn cho chúng tôi biết mấy điều sau này:

Có phải ông là thầy phủ-thủy vừa

chưa trực đám quý nhập-tràng ở nhà Khan Nhấm không?

Đáp: bẩm, nhà Khan Nhấm không có quý nhập-tràng mà tôi không phải là phủ-thủy và không có chữa chạy ở nhà nó bao giờ. Tôi có thời đi đút: bánh trần và làm thuốc trẻ con và thuốc bệnh tình..

Hỏi: Ít lâu nay nhà Khan Nhấm có ai chết không, hoặc người nhớn, hoặc trẻ con?

Đáp: bẩm, mười năm nay nhà nó không có ai chết. Ít lâu nay ở làng chúng tôi cũng không có ai chết cả.

Hỏi: thế ông có biết tại sao lại có câu chuyện quý nhập-tràng ở nhà Khan Nhấm không?

Đáp: chắc là có người muốn lập di, muốn « đùa » công chúng mà bịa đặt ra câu chuyện ấy, chỉ thực ra thì không có một tý gì về quý nhập-tràng cả.

Hỏi đến Khan Nhấm, để năm giáp Ngọ, hiện 45 tuổi, có vợ và ba đứa con: đứa con gái tên là Nguyễn-văn-Đông, 9 tuổi, vẫn đi học; đứa con trai nhớn tên là Nguyễn-trí-Bôi, 18 tuổi, chưa lấy chồng, khi chúng tôi đến, còn đi tát nước ở cánh đồng gần làng Hoàng-xá, đứa con gái bé, tên là Nguyễn-mị-Nga lên sáu tuổi đều còn sống cả; Khan Nhấm cũng nói y như Lang Túc, nghĩa là nhà hắn ta không có ai chết và không có quý nhập-tràng.

Hỏi mấy người làng mà chúng tôi gặp ở ngoài đường cũng đều cười mà trả lời rằng: đó chỉ là câu chuyện bịa.

Vậy tin đồn ở nhà Khan Nhấm, làng Thiệu-dũ, phủ Thuận-thành, tỉnh Bắc-Ninh, có quý nhập-tràng là sai hết cả.

Quan Phủ Thuận-thành rồi đã trình lên quan Công-sứ Bắc-ninh như vậy.

NGUYỄN-CÔNG TIỂU





## ĐẦU XẢO QUỐC TẾ PARIS 1937

(EXPOSITION INTERNATIONALE DE 1937 A PARIS)

### Đài khoa-học

#### 3.) Ban vật-lý (physique)

(Bài nói)

Ở phòng số 12, có những cuộc thí-nghiệm về điện-tử (electrons) và quang-tuyến X.

1.) Ống điện trong có nhiều chất hơi khác nhau, để chỉ thị về sức điện đối với sức đè nén trong những thể hơi.

2.) Ống Crookes để thí-nghiệm về tính chất quang-tuyến cathodiques.

3.) Cuộc thí nghiệm về nam châm lực đối với quang-tuyến cathodiques.

4.) Cuộc thí nghiệm của Jean Perrin về sức nhanh của điện-tử.

5.) Cuộc thí nghiệm (do người đến xem tự làm lấy được) về việc sản điện-tử do một giây trong đèn điện.

6.) Cuộc thí-nghiệm về việc phân điện-tử của một loài kim do ánh sáng ngoại quang-tử, vân vân...

Ngoài những cuộc thí nghiệm lại còn có nhiều cuộc trưng bày những ảnh và những máy về quang-tuyến X nữa.

Trong phòng số 13 và 13 bis có nhiều

cuộc thí-nghiệm về quang-tuyến Alpha bêta, gamma.

Trong phòng số 14, thấy bày nhiều tài liệu về việc khảo cứu, như : những máy của ông bà Curie dùng thí-nghiệm lần đầu về da-quang-tuyến, những loài kim có da-quang-tuyến, những sách vở bản về da-quang-tuyến, vân vân..

Trong phòng số 15, có bày mấy thứ máy tìm vũ-trụ-tuyến (rayons cosmiques). Nhờ có những máy ấy, công chúng có thể xem thấy đường vũ-trụ-tuyến đi, có thể đếm được số vũ-trụ-tuyến đến, rồi có thể tính được vũ-trụ-tuyến ở không-trung.

Trong phòng số 3, có nhiều bản đồ máy móc để thí-nghiệm và chỉ-thị những cuộc xảy ra trên quả đất, như : động đất, nam-châm-lực, không-trung-diện, các thứ mây, gió bão, vân vân...

Trong phòng này có một phim ảnh chiếu rõ những sự luân chuyển bầu không-khí đối với mặt trời.

NGUYỄN-CÔNG-TIỂU

Kỳ sau :

Ban Hóa-học



## Món quà ông cho cháu.

Một ông già ở vùng núi Zillertal Autriche có người cháu nội phải đi sang xứ Brésil, trước khi đi ông già có cho cháu một món quà.

Trước khi biết món quà ấy là gì, ta hãy nên nghe câu chuyện sau này, do ông già ấy kể lại. Ông già ấy tên là Rainer, năm nay vừa đúng chín mươi tuổi.

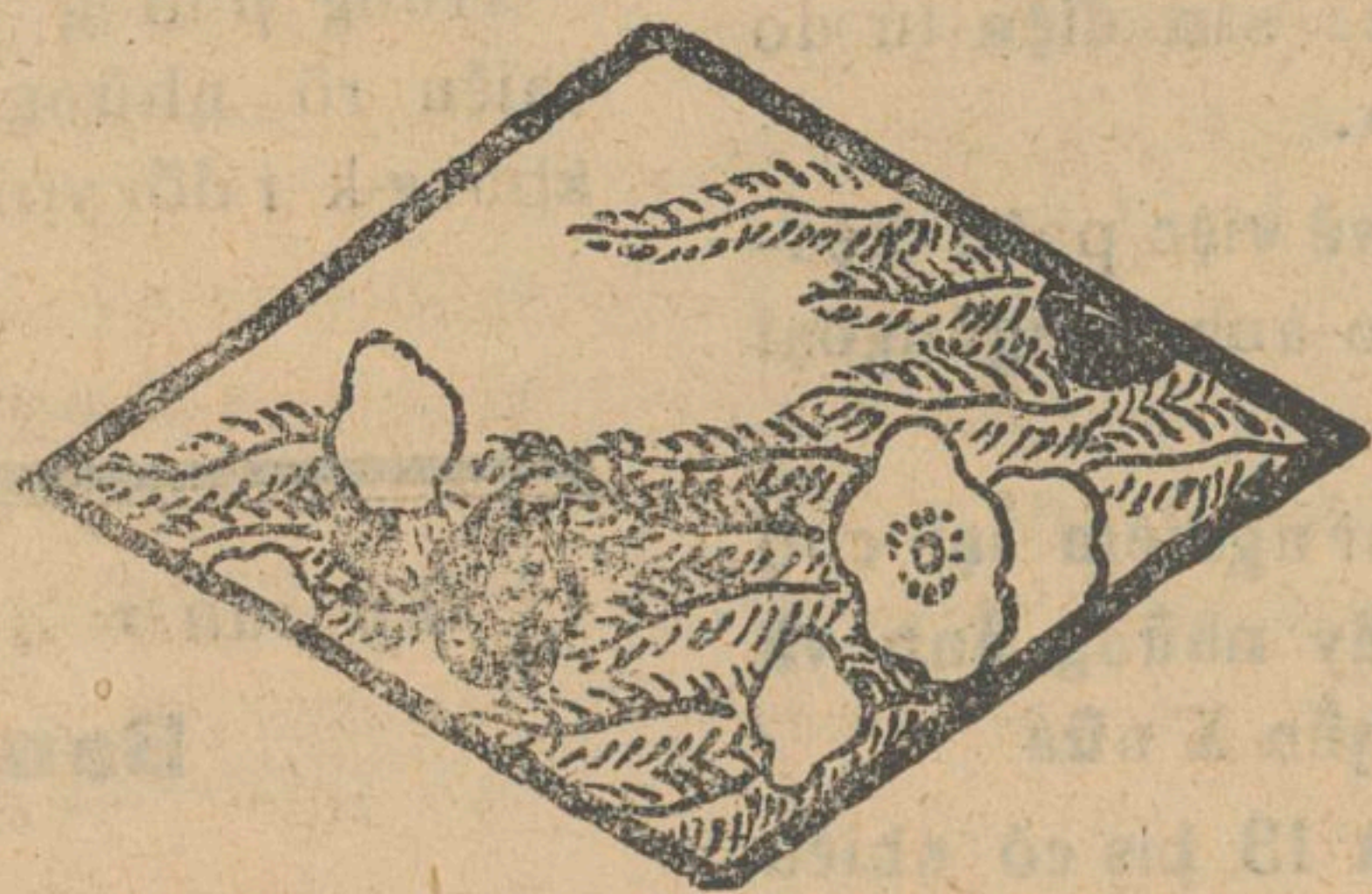
Câu chuyện đại khái như thế này: Khi tôi còn nhỏ, tôi cùng với mấy trăm người đồng bào theo quan quận Maximilian sang đô hộ bên châu Mỹ, ở xứ Vera-Cruz gần Vịnh Mê-tây-cơ (Mexique).

Xứ Vera Cruz thật là một chốn Bồng-lai trên hạ giới: phong cảnh đẹp đẽ, thổ địa phì nhiêu. Nhưng về mùa xuân, gòi mưa như trút nước, làm cho những vùng đụn cát biến thành cánh đồng lầy, bấy giờ thật là một nơi địa ngục. Đất sông lên những trướng khí, gieo cho nhân dân bệnh nọ tật kia, chết chóc rất nhiều. (Bấy giờ các nhà khoa học chưa biết bệnh sốt ngã nước bởi đâu mà ra và cũng chưa tường địa vị loài muỗi trong việc truyền cái bệnh sốt ngã nước). Nhất là người « Chicanos », thổ dân ở đấy,

lại càng chết nhiều. Nhưng người Áo đến đô hộ vẫn được mạnh khỏe luôn, vì họ có thầy thuốc trông nom và thường cho uống một vị thuốc mau nhiệm của giới cho, là thuốc ký-ninh (quinine).

Sau lồi Đại-chiến, có nhiều người Áo sang khai khẩn ở xứ Brésil. Trong bọn thiếu-niên doanh-nghiệp, có một chàng là cháu nội ông già Rainer. Trước khi lên đường, ông già cho cháu một hộp gấm kín, làm món quà rất quý. Bấy giờ ông già Lê thấy ai đến chơi cũng đưa cho xem một bức thư của cháu gửi, về, trong có mấy câu sau này: « . Món quà của ông cho cháu là quý hơn cả vì nó làm cho cháu được khỏe mạnh luôn chống lại với bệnh ngã nước. Cháu có một người bạn thân làm thầy thuốc có khuyên cháu ngày nào cũng phải dùng đến món quà của ông. Nếu muốn phòng bệnh thì mỗi ngày dùng 0.4 grammes. Nếu ai đã mắc bệnh rồi thì mỗi ngày cho người ta dùng từ 1 đến 1.2 grammes trong 5 đến 7 ngày thì khỏi. »

Vậy món quà ấy chỉ là thuốc quinine (ký-ninh).





KHOA - HỌC HIỆN-ĐẠI

(La science actuelle)

## Sức mạnh của khoa-học là sức mạnh của chiến-tranh



*Từ kỹ nghệ hòa bình đến kỹ nghệ chiến tranh. — Công việc chống hơi độc tại các nước Âu-Mỹ. — Sức mạnh của phi-cơ phóng-pháo tối tân. — Chiến-tranh hóa-học nguy-hiểm và ghê gớm như thế nào? — Cái hiệu lực màu-nhiệm của các thứ hơi độc tối tân. — Mặt nạ phòng độc đã thành vô-hiệu đối với chiến-tranh hóa-học.*

của THANH-ĐẠO



(Tiếp theo)

Chiến tranh hóa-học nguy-hiểm và ghê gớm như thế nào? — Nói về những nỗi nguy-hiểm của chiến-tranh hóa-học, thì ta nên biết cái hiệu-lực của một quả bom phi-cơ nổ chậm nặng 500 cân. Hạng bom nổ chậm (bombe à explosion retardée) là hạng bom khi nào ngấp sâu xuống dưới đất rồi thì mới nổ. Một quả bom nặng 500 kilô, chứa 300 ki-lô thuốc nổ, thường là thứ thuốc nổ trinitro-toluène giống thứ thuốc nổ mélinite. Trước khi nổ, quả bom ấy ngấp sâu xuống dưới đất 12 thước tây, lúc nổ thì phá thành một cái vực đường kính rộng 14 thước. Còn hạng bom nặng một nghìn ki-lô, trong chứa 700 ki-lô thuốc nổ thì ngấp sâu xuống đất và phá thành một cái vực đường kính gần 30 thước. Theo lời đại tá phi-công Eyb nước Áo thì một quả bom Mỹ nặng 1800 ki-lô, trong chứa 1000 ki-lô thuốc nổ mà phóng xuống một nơi hoang-địa thì đủ sức mạnh phá-hủy được một cái nhà xây chắc chắn ở cách đây 50 thước.

Còn hạng bom phát-hỏa (bombes incendiaires) thì nhỏ hơn nhiều, chỉ nặng có 2 ki-lô nhưng cũng rất nguy-hiểm. Tọa ra

lúc bom ấy cháy lên thì gây nên một sức nóng rất mãnh-liệt là 3000 độ, không thể nào rập tắt đi được. Ta lại nên biết rằng những thứ kim-khí thường dùng xây nhà cửa, nếu bị sức nóng từ 1000 đến 1500 độ thì chảy ra hết cả. Những giầm nhà bằng thép bị sức nóng 500 độ thì đã bắt đầu mềm ra rồi. Ví dụ như một trăm chiếc phi-cơ tiến vào nước Pháp do cương-giới phía Đông và phía Bắc, mà chỉ có 5 chiếc mang hai tấn bom bay đến được Paris thì thành phố ấy sẽ bị một vạn quả bom điện (bombes Electron) ném xuống: người ta lại giả thiết rằng trong số một vạn quả bom ấy chỉ có 1500 quả phát-hỏa thì công việc cứu hỏa cũng đã khó khăn lắm. Đại-tá Poudroux coi đoàn cứu-hỏa ở Paris đã tuyên-bố rằng không thể nào cứu được một cách công-hiệu hơn sáu đám hỏa-tai xảy ra cùng trong một lúc. Những phương pháp cực mạnh ấy làm cho việc phòng thủ thành quệ-liệt và công việc cứu-giúp kinh-hoảng.

Đối với hơi độc thì sự công-hiệu còn phải tùy theo trường hợp của không-khí, như mây, như gió, không-khí có điện ít hay nhiều. Ví dụ như mười chiếc phi-cơ mà mỗi chiếc mang hai tấn bom chứa



hơi độc là đủ sức làm cho một cây số vuông bị nhiễm độc. Trong một thành-phố như Paris chẳng hạn, như thế là 3600 người bị nạn. Sự nhiễm độc có thể di-lưu từ 24 giờ đến hàng tuần-lễ, cũng tùy theo hơi độc và điều kiện không khí, như hơi độc Ypérite có thể di-lưu trong gần một tháng.

**Cái hiệu lực mẫu nhiệm của các thứ hơi độc tối tân.**— Những hơi độc hạng nặng, kết-hợp bởi các chất xú (brome), chất điện (iode) và lục-phân (chlore), có thể chứa trong quả bom hoặc trong các phi-cơ chứa hơi (avions-citernes). Thứ phi-cơ này thả ngay hơi độc trực-tiếp vào không-khí, trong khi giới không mưa gió. Cách thả hơi độc trực-tiếp vào không khí, trong thời bình, người ta đã dùng để giết các giống ký-sinh-trùng và để chống các bệnh sơn-lâm, được kết quả mỹ-mãn lắm. Vậy thì những hơi độc tối tân là những thứ gì? Trước hết, ta hãy kể các thứ hơi ngạt (gaz suffocants) chế bằng lục-phân là một thứ hơi mà trong lúc hòa bình người ta chế ra rất nhiều để cung cấp cho những sự nhu-cầu về kỹ-nghệ (besoins industriels). Những thứ hơi này « đánh » vào cơ-quan hô-hấp của ta, kẻ nạn nhân bất phải là sưng phổi (oedème du poumon) và khạc ra huyết mà chết. Hơi phosgène chế bằng chlorure de carbonyle, là một thứ thông-dụng nhất và hiện nay là một thứ công hiệu nhất: nó « đánh » vào những chỗ da mỏng của ta như lỗ mũi, nếu trong không-khí có chứa 1/100 000 hơi ấy thì những chỗ da mỏng của ta bị sưng lên hết. Còn hơi palite và surpalite cũng chế bằng lục-phân và những hóa-chất tương-tự như chất xú hay chất điện. Trong mặt trận, người ta dùng chất hyposulfite de soude hoặc chất ricinoléale de glycérile để chống lại hai thứ hơi ấy. Người ta lại còn dùng thạch-tin chế ra hơi stercu-

loires, làm cho kẻ hít vào phải hắt hơi rất khó chịu đến nỗi tự mình phải bỏ mặt trận ra, vì thứ hơi ấy có thể thấm-nhập qua tất các màng lưới trong mặt trận được. Thứ hơi độc làm chảy nước mắt (lacrymogène) làm cho địch quân nước mắt chảy ròng ròng, không trông thấy gì nữa: hơi này chế bằng các chất xú (bromures), chất chlorure de be zole và zylule và nhất là bằng chất bromacéole là một chất có thể làm nát da thịt nếu nhiễm vào người là lâu ngày. Những hơi độc vésicants thì ăn vào những chỗ da mỏng và cả da người chúng ta, có thể thấm qua được quần áo. Người ta chế hơi này bằng chất ypérite hay gaz montarde. Nếu khí-hậu hơi nóng thì chất ypérite lưu độc lại trên mặt đất và trong quần áo trong nhiều ngày được, làm cho da thịt chúng ta bong nát cả ra và làm hỏng cả mắt ta nữa. Muốn chống lại thứ hơi độc nguy-hiểm này, ta phải đem chlorure de chaux hòa với nước đem đổ lên mặt đất và phải dùng thứ cartouche riêng trong mặt trận phòng độc. Còn quần áo thì phải rũ ra không-khí và lấy nước lạnh mà xát. Muốn cho chất độc ypérite khỏi thấm vào quần áo thì chúng ta đem quần áo ngâm vào huile de lin nấu chín, còn những chỗ da thịt bị bỏng cháy thì phải dùng nước ấm mà xát sà-phòng vào rồi lại phải rửa bằng nước pha với chlorure de chaux.

Hơi độc lewisite là một thứ hơi độc cháy da thịt do nước Mỹ chế ra, sức mạnh giống như chất ypérite.

Hơi độc mê-ly (labyrinthique) chế bằng chất oxyde de méthyle dichloré, có hiệu-lực rất mạnh có thể tương-đương với các chất cháy da thịt.

(Còn nữa)

THANH-ĐẠO



## Mấy vị thuốc lạ của người phương tây đời xưa.

Mấy vị thuốc sau đây đối với dược-học Âu-mỹ ngày nay thì cho là nững vị lạ lùng, nhưng đối với người Việt-nam ta, tôi thiết tưởng không có gì là dị-kỳ cả. Những môn thuốc nam ta chẳng qua cũng nhiều như thế, vậy các nhà làm thuốc nên đề ý.

Các bạn đọc không còn lạ gì, nước tiểu trẻ con là một thứ thuốc độc-nhất cho đàn bà ta đẻ, nghe nói có người thành nghiện, thành quen, hề thấy trong người khó chịu, uống được một bát đồng tiện là khỏi ngay. Còn về thuốc bắc, không phải là không có những vị như kinh-phân, nhân-trung-hoàng, long-diên-hương, dạ-minh-xa v. v.

Thế thì người phương tây cổ ngày xưa dùng cứt thỏ-thử (castor), xạ-hương (musc), cây-hương (civette) làm thuốc chữa bệnh rất gân hay là bệnh kinh-phong (spasme) có lạ gì cho ta.

Bệnh cốt-khi (goutte), bệnh phong-thấp (rhumatisme) thì họ dùng dốt chó con mới đẻ nấu với dầu ô-li, hay dốt dụn đất, dốt thằn lằn, dốt trứng ếch, dốt họ cạp.

Ngâm ong (abeille) vào rượu vang trắng hay với nước chè gọi là thé d'abeille

có thể làm thuốc chữa những bệnh đau bàng-quang (effection de vessie).

Kiến lửa (fourmis rouges) đem cất làm rượu có thể làm thuốc chữa bệnh đau tim và thuốc chữa bệnh đau dạ dày (stomachique). Thứ rượu này, ta còn gọi là Tiễn thánh thủy (eau de magnanité).

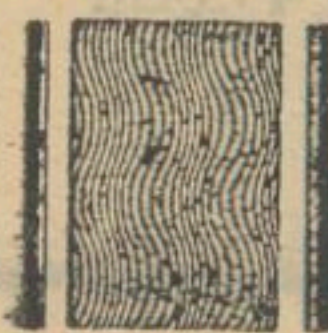
Những con rắn đất (loporte) đem nấu cháo hay làm nước đường (sirop) có thể là một vị thuốc làm cho ngon cơm (appétitif), thuốc uống tan những chỗ sưng (fondant), thuốc lợi tiểu-tiền (diurétique) và thuốc chữa bệnh ho gà (coqueluche). Trẻ con trướng bụng ta cũng hay dùng rắn đất giã với hành sống để dẹt vào dón.

Không hiểu làm sao người ta nấu rừ dầu rắn độc, chắt được khi còn sống ăn vào có thể khỏi được bệnh đau dạ dày và bệnh sài rất trẻ con (convulsion des enfants).

Những con ốc sên (limacon) đem làm nước đường; ấy tức là thứ thuốc chữa bệnh đau gân ngực (pectoral).

Mỡ cá voi là long-đầu-chi (blanc de baleine) lấy được ở trong dầu một thứ cá voi gọi là vân bề (cachalot): tức là chữa bệnh ho (Long-diên-hương ở thuốc

Nay mai sẽ đăng :



« Nhà thiên-văn làm thế nào mà đo được khoảng xa cách từ địa-cầu đến các ngôi tinh-tú khác ? » của Thanh-Đạo



bắc tức là dãi khô cá voi cũng là thuốc ho và siễn mà ta thường dùng).

Xừng hươu là thuốc chữa đau mình đau mảy (adoueissante) Thuốc bắc ta cũng có vị lộc-gá: và cao văn-long chẳng là lấy ở xừng hươu đấy ư?

Mắt tôm càng (Yeux de revisses) là thuốc tiêu cá: nước cường toan (antiacide) (1) thuốc chữa bệnh đi rữa (antidiarrhéique), thuốc chữa các bệnh chảy máu antihémorragique).

Những người bị thương tích ở đầu, họ uống rượu cút gà (vin de fiente de poule) là chóng khỏi, vết thương chóng liền.

Màng nhện (toile d'araignée) cầm được máu ở những vết thương. Chúng ta đứt tay cũng hay lấy trứng rện dề dịt.

Thứ nước vàng vàng dùng để làm thuốc thuốc da gọi là jusée có thể dùng làm thuốc chữa bệnh lao phổi (phtisie) được.

Sau cùng còn một thứ thuốc viên làm thuốc nhuận trường (laxatif) là dãi lấy những viên đê-kim (antimoine) ở trong phân các loài vật. Họ bảo thứ này dề càng lâu ngày càng hiệu nghiệm nên họ

thường chử sẵn trong nhà rồi cha chuyển cho ông, con chuyển cho cháu, giữ gìn làm gia bảo Thế thì cóa ngập ngừng gì nữa mà không bảo linh đan.

Nhân tiện đây, tôi viết thêm vào bài này, để các nhà dược học nghiệm xem, một thứ thuốc có ngời » mách tôi: nước đại ngựa có thể chữa được bệnh đau bụng kinh niên.

Người mách thuốc ấy còn nói cho tôi biết: «Ồn có một người đau bụng kinh-niên đã lâu và rất nặng, uống thuốc nào cũng chẳng khỏi, mỗi khi bệnh đau lên thì người như điên, như dại chỉ muốn chết cho danh đời. Một hôm, người bệnh ấy thấy có con ngựa đương đại, mới liều mạng lấy bát hứng được một bát dầy rồi uống nghiêng ngay, uống xong lấy làm khoan khoái rồi ít lâu được khỏi bệnh. Thật là tinh cờ mà được môn thuốc tiên.

V. K.

(1) Những người tự tử bằng thuốc phiện dầm nhanh có lẽ chữa bằng vị thuốc này được.



## ATOGA

Ai nuôi gà vịt cũng nên dùng thuốc ATOGA để phòng và chữa các bệnh về bộ máy tiêu hóa. Thuốc ATOGA đã được nhiều người chuộng. Cho bột ATOGA vào các thức ăn được ngon thêm mà lại thành một thứ thuốc sát trùng, bổ và làm cho gà vịt được lành mạnh. Ở các nơi có cốm bệnh gà, vịt thì nên dùng thuốc ATOGA để phòng ngừa, và chữa. Vừa rẻ tiền mà lại dễ dùng. 1 hào một hộp chứa được 24 con mua buôn tính giá riêng, hỏi Tòa báo Khoa Học Hanoi.





## Đất giống cây ăn quả.

Kể ra thì đất nào cũng có thể giống các cây ăn quả được, miễn là cao ráo và không chua, mặn hay có nước úng thủy ở gần mặt đất. Nhưng cũng có đất tốt, sâu thì cây mọc khỏe và lắm hoa quả, cũng có đất ít màu, dưới sâu là cát đá hay đất sét cây mọc còi cọc lâu ra hoa kết quả, mà hoa lại rất ít. Lại có đất hợp cho một thứ cây mà không hợp cho thứ khác. Vậy trước khi giống cây gì ta phải biết tính chất của đất đã và nếu có sẵn một chỗ đất nào rồi ta nên xét kỹ tính chất, rồi tìm thứ cây nào hợp mà giống; hoặc giả nếu đã có một trại mà cây cối không tốt, thì phải tìm phân để bón cho cây được tốt. Nói về đất ở Bắc-kỳ thì ta có thể chia ra làm ba hạng đất, mà cây ăn quả có thể mọc được:

1) Đất đồi núi màu đỏ, hung hung đỏ vàng nhợt như gạch cua, trong thường có lẫn đất thịt, cát, sỏi và đá.

2) Đất phù sa cũ do sông ngòi hay bãi bồi đã lâu, màu vàng nhợt hay sẫm, trong thường có đất thịt pha ít hoặc nhiều cát, đất này nếu ở gần bãi thì có muối.

3) Đất phù sa mới bồi, ở gần bờ sông ngòi, màu nâu, trong có ít nhiều cát.

Còn đất sét thì không nên giống cây ăn quả, vừa lâu được ăn mà lại ít quả.

Trong ba hạng đất ấy, cũng có chỗ xấu, chỗ tốt là tùy số chất màu nhiều, ít, tùy

xem đất ẩm hay khô.

Treo sự thí-nghiệm của các sở canh nông và kinh-nghiệm của các nhà giống cây, thì ở mỗi một hạng đất thường có một hay nhiều thứ cây mọc rất tốt như ở đất đồi, chỗ cao, khô, cây mít, sầu, dừa, trám, dâu da soan, bứa, mơ, nận, đào v. v.. mọc khỏe. Ở chỗ thấp ẩm ướt thì cây cam, quýt, bưởi, vải, cho quả ngon và nhiều.

Ở các chỗ đất phù sa cũ cao không ngập nước thì hầu hết các cây ăn quả có thể mọc được, như na, ổi, đu đủ, cam, quýt, bưởi, hồng bì, vải, cam, thạch-lựu v. v..

Còn như đất phù-sa mới bồi thì có cây chuối, na, táo, hồng, khế, thanh-yên, phật thủ, quất, ổi, sung, soài, nhãn, vải v.v. Lại có thứ cây ưa đất phù-sa nhưng ẩm luôn thì mấy tốt, như cây chanh, cây dứa, sung ổi v. v..., thậm trí trong năm nếu nước ngập gần tới gốc trong một hai ngày cũng không sao. Cũng có khi, trong một giống cây, có thứ ưa đất đồi, có thứ ưa đất phù sa. ví dụ như giống cam thì cam xanh (Bồ hà, Thiều Châu, Lục-yên) giống trên đất đồi mát hay đất phù sa cũ và cao thì tốt hơn ở đất phù-sa mới bồi và thấp; còn như cam tranh, cam đường, bưởi thì ưa đất phù-sa mát,

Đất tốt, đất xấu. Trong mấy hạng đất giống các cây ăn quả, ta có thể chia ra



làm hại đất tốt hay sâu được. Đất tốt là vì không khô lắm và cũng không ẩm lắm: trong đất có nhiều chất bổ; đất sâu cay, nghĩa là đào thật sâu mà không thấy đất sét đá cuội hay đá ong. Ở đất ấy, cây giồng lúc mới lá xanh thẫm, ra lá và cành, trông ra hoa và được sai quả. Đất xấu là hoặc khô quá, về mùa hanh thường bị nứt nẻ, hoặc ẩm quá, về mùa mưa nước tụ ở gần mặt đất nên làm cây cối bị vàng úa; trong đất ít chất bổ để nuôi cây; có khi trong đất nhiều một chất màu còn thiếu các chất khác, ví dụ nhiều chất đạm quá nên cây chỉ ra toàn lá và cành nhưng ít hoa hay không ra hoa quả. Ở các chỗ đất xấu nếu khô thì cây sẽ bị khô héo về mùa hanh; hoa quả vì thế mà rất ít, hoặc giả quả hay khô ít nước, ăn không có hương vị và hay rụng; nếu ẩm quá thì về mùa mưa, rễ bị ngấm dưới nước nên làm cho cây úa lá, hoa quả ít và thường rụng non mất nhiều.

Làm thế nào biết được đất thế nào là xấu, thế nào là tốt? có hai cách là:

- 1-) Xem sét mặt đất và phần dưới đất
- 2-) Phân chất đất có những chất gì?

1-) Xem sét đất. Việc dễ dàng nhất để cho ta phân biệt đại khái và mau chóng đất nào xấu tốt là sét xem hiện đất có những cây gì mọc, và các cây ấy có tốt tươi không. Vì phạm một đất nào tốt thì bao giờ cũng có cây tươi tốt hoặc tự nhiên mọc lên, hoặc do người ta giồng lên, còn như nếu đất xấu quá thì ít cây cối tự nhiên mọc, mà có mọc cũng còi cọc bé nhỏ. Ở những nơi rừng núi có cây cối um tùm mọc thì đất bao giờ cũng tốt hơn trên các đồi khô trọc chỉ có ít cỏ mọc lơ thơ. Tại những cánh đồng, bãi sông có nhiều cỏ lan rậm rạp đất thường tốt hơn ở chỗ đất cát chỉ có vài cây cỏ khô héo mọc. Ví dụ trên đồi mà ta thấy các cây xấu, mít, trám, tre mọc xanh om thì ta có thể giồng cam, quýt được. Tại đất vườn cao ráo có cây

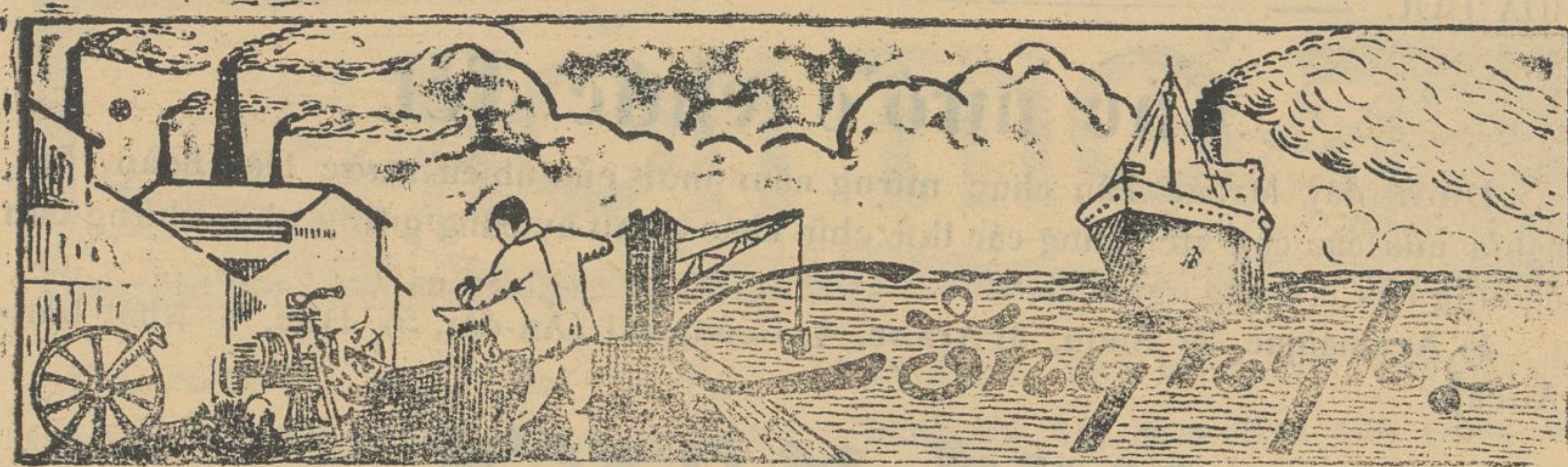
bưởi, cây vải, cây cam, khế, mọc khỏe thì ta có thể giồng được cây cam đường, cây cau hay cây chuối.

Muốn biết xem đất có thực sâu, và tốt không ta phải đào một hố sâu độ 2 thước tây, để xem kỹ các tầng đất. Nếu đất đào 2 thước mà không có nước tù hãm không có đất sét, không có cát già đá tảng hay đá ong hay than mỏ thì ta cũng có thể tin là đất tốt, giồng các cây ăn quả được. Lướt đất trên cùng là đất màu, mùi sẫm hơn lướt đất dưới, nếu lướt đất ấy càng dày thì đất càng tốt. Đất sâu 2 thước kẻ cũng khá rồi, vì phần nhiều các cây ăn quả, rễ cây ăn sâu xuống 2 thước mà thôi.

2-) Phân chất tính đất. Phương pháp xét đất như ở trên thì ai cũng có thể theo được, nhưng nếu muốn biết trong đất có những chất gì, chất nào nhiều ít, rồi giồng cây gì thì phải phân chất đất ấy. Công việc phân chất rất tỷ mỉ, công phu, phải nhờ có phòng thí nghiệm để các ông kỹ sư nông phổ và hóa học làm cho. Tuy gia, nếu có đủ khí cụ để làm việc thì cũng có thể phân chất lấy được, nhưng phải biết phương pháp để thực hành. Nhờ có cuộc phân chất nên ta có thể biết đất giồng cây ăn quả ngọt (entre) chua (acide), nồng (basique) hay thiếu chất bổ gì rồi nhờ đấy mà tìm phân bón cho đất tốt thêm. Vậy nhà giồng cây ngày nay nên đem phân chất ruộng nương (dosage du pH, dosage de l'acidité), và trong có những hóa chất gì (analyse chimique). Hiện nay có nhiều sở (của nhà nước nhận làm rẽ tiền hay giúp không cho nông gia để phân chất đất cát giồng giọt, như sở Canh nông Bắc kỳ (Laboratoires d'analyses agricoles des Services agricoles) Recherches agronomiques de l'Indochine), sở Đông-pháp tức mã-cục Saigon (office Indochinois du riz).

(kỳ sau sẽ tiếp)





TRONG NGHỀ LÀM Ô-TÔ

## Máy điều nên biết về cách dùng dầu chạy xe hơi

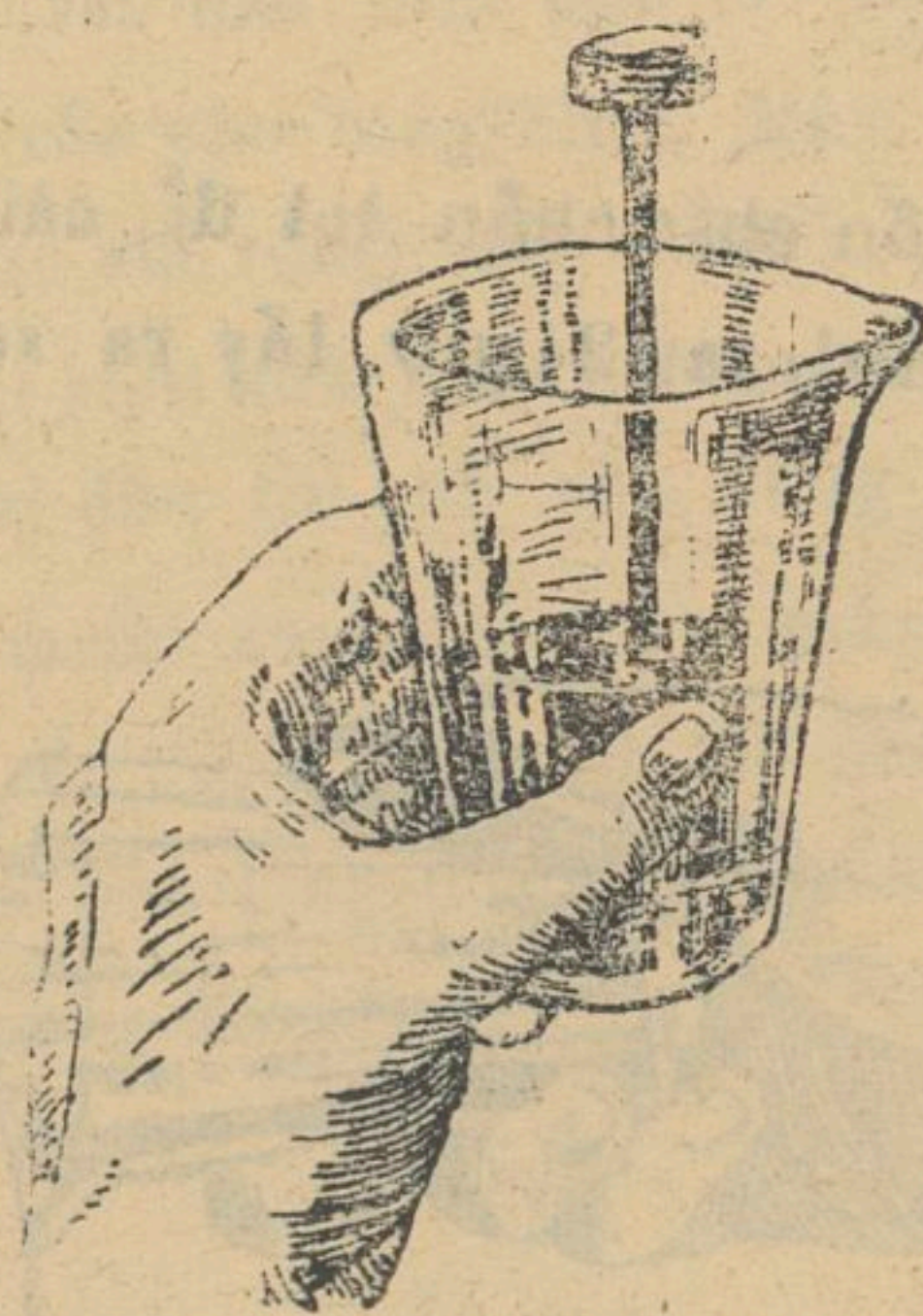
Xe hơi ngày nay thông dụng khắp các nơi, nên số người có xe đã tăng lên nhiều. Dù là xe mới hay xe cũ, vấn đề cần thiết là việc dùng dầu cho xe chạy. Dầu cho vào máy xe, mỗi phút quay hàng nghìn vòng để làm việc và kéo xe đi, cần phải trong sạch, phải làm chặt nhớt thì các bộ phận trong máy mới dễ chạy và lâu mòn. Vậy khi dùng xe hơi, ta phải thận trọng về việc dùng dầu và cách dùng cho xe được bền. Dầu bán trên thị trường thì có nhiều thứ, nào là dầu do lấy ở loài thảo-mộc (huile végétale), nào là dầu lấy ở mỏ (huile minérale), dầu thông dụng và rẻ nhất là dầu mỏ, vì sẵn kiếm.

Trong các thứ dầu, có hạng tốt, hạng xấu, có thứ đặc, thứ lỏng.

Dầu đặc dùng cho máy chính chạy (moteur); trong thứ dầu chạy máy cũng có hạng thật lỏng để chạy về mùa nực, và thứ hơi đặc để chạy về mùa rét, khi mùa ta nên hỏi rõ hiệu bán dầu.

Còn như có dầu rồi thì làm thế nào biết là sau một thời kỳ dùng còn tốt hay xấu để tháo bỏ đi mà thay dầu mới vào máy. Có ba cách sau đây:

1.) Sau khi xe đã chạy độ 1 nghìn 500



dầu đã đen

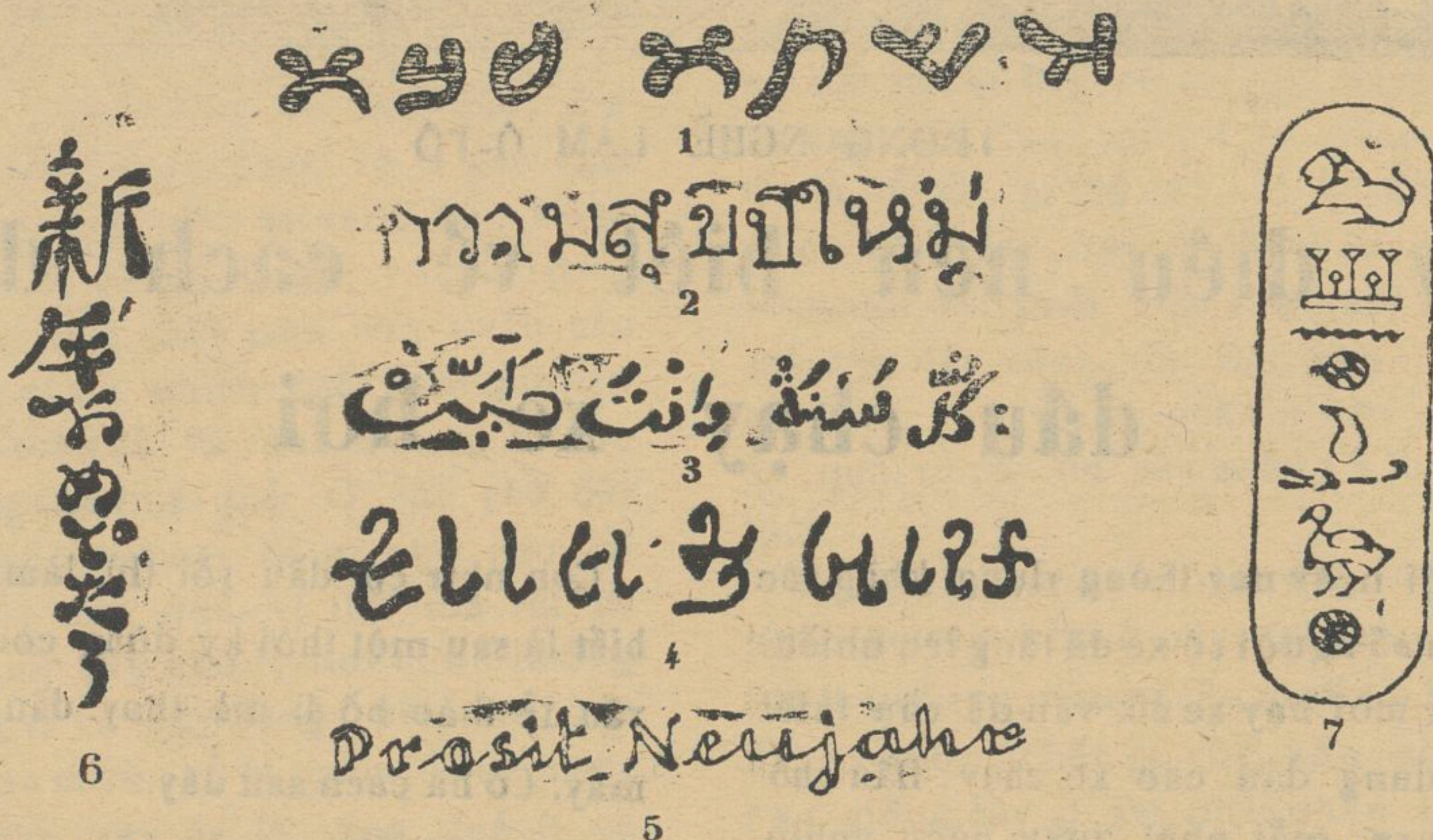
cây số, tháo ở máy ra lấy một cốc con dầu, nếu nom thấy dầu đen kịt, nom nghiêng không thấy ánh xanh xanh, ấy là



## Các nước chúc Tết

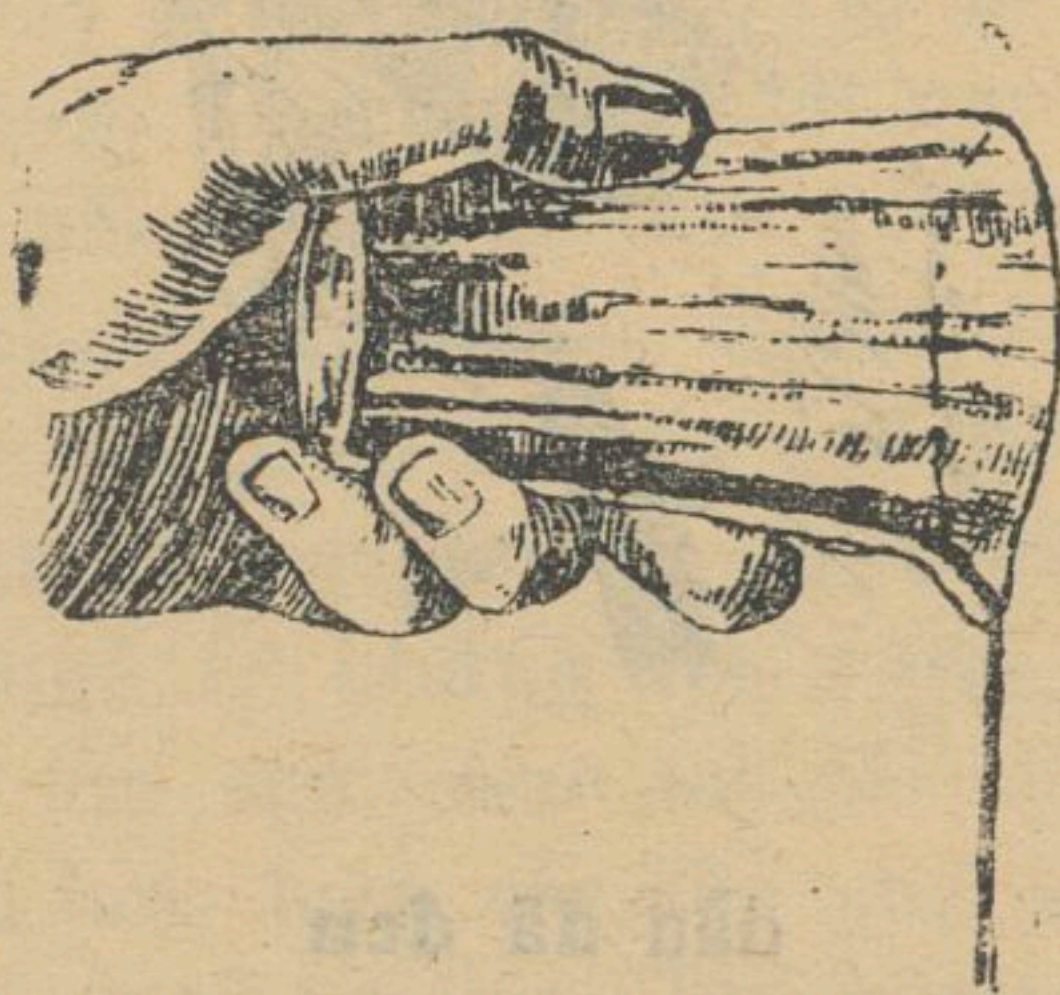
Dưới đây là các câu chúc mừng năm mới của nhiều nước trên hoàn-cầu ; ý nghĩa của các câu viết bằng các thứ chữ khác nhau ấy cũng giống như những câu chúc tụng của ta trong ngày tết.

1) Aramaïque, 2) Siam, 3) Arabe, 4) Goudjerat (Ấn-độ), 5) Đức, 6) Nhật bản, 7) Ai-cập.



dầu đã xấu rồi, phải liệu mà thay đi (hình vẽ 1).

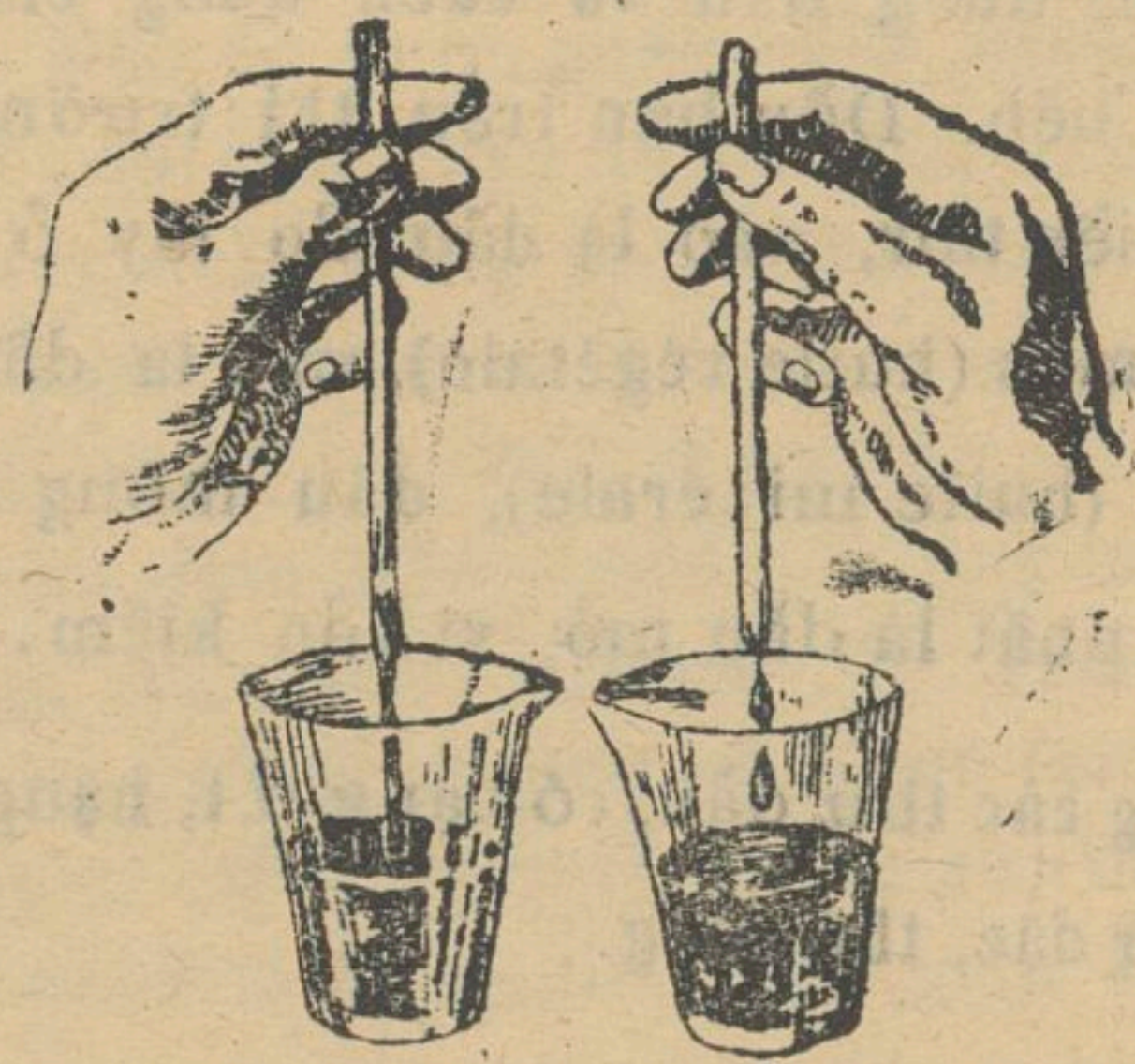
2.) Muốn chắc chắn thì để cái cốc ấy vào một nơi, sau 24 giờ, lấy ra xem, Nếu



ở dưới đáy có nhiều cặn đen đứng lắng xuống thì dầu đã xấu rồi, phải thay (hình 2). Nghiêng cái cốc đi thì sẽ biết dầu có nhiều cặn hay ít.

3.) Đổ dầu cũ trong máy vào một cái

cốc, lại đổ dầu mới vào một cái cốc khác. Lấy hai chiếc đĩa dúng vào hai cái cốc ấy rồi khẽ nhấc ra xem, nếu dầu cũ còn



tốt thì dầu sẽ từ từ đổ xuống cốc, nhưng đổ chậm hơn dầu mới ; nếu dầu đã xấu thì sẽ chảy lỏng như nước, nghĩa là dầu ấy đã hết cả chất nhớt rồi, cần phải thay dầu mới vào máy. (xem hình số 3).

X. Thợ máy



# HỒM THƠ

**T.L. cô Lê thị-Ngọ Hanoi—Cô Ng. - thị Yến Anh Nam-định cô Hoàng-Anh Bắc-ninh.**—Thầy tiên chơi tết mà hoa đã sắp nở rồi, sợ đến tết thì sớm quá chẳng, các cô nên làm tuổi này sẽ hãm được: lấy lòng trắng trứng gà, dùng bút lông mà quét kín lên khắp nụ làm cho khi lòng trắng trứng khô hoa sẽ không nở được nữa. Đến 27 hay 28 tết đem ngâm các dò hoa, hay nụ đã quét trứng vào chậu nước ấm độ 15 phút. Trứng vì có đặc tính tan vào nước nên sẽ làm bung các cánh hoa ra. Có người lấy giấy bản quấn kín lấy hoa, nhưng làm thế hoa rất hay bị úa, thối.

Còn như nếu hoa chậm nở thì các cô mua lấy một hào nitrate d'ammoniaque, mỗi sáng bỏ vào nước ngâm thủy-tiên độ một gramme (một dúm nhỏ); nhờ có chất ấy hoa sẽ nở hết.



**T. L. ô. Lộc Douane Hanoi** Ông hỏi về cách thức giồng cây giấy hay giương để làm giấy. Cây ấy tên khoa học gọi là *Brousonetia papyrifera* (arbre à papier). Hiện nay chưa đâu có giồng thành đồn điền như nhiều cây khác, người ta chỉ lên rừng đốn về bóc lấy sợi bán. Cây này ưa chỗ đất ẩm, phù xa cũ, chỗ nào có tre, nứa mọc được thường hay có cây giương giồng trên đồi cây mọc sẽ yếu, nhưng nên trồng nom và bón phân,

có lẽ cũng được kết quả tốt. Cây giấy giồng bằng hột hay cấy cành như giồng dâu. Tiếc rằng chúng tôi không sẵn giống để biếu ông. Ông nên đến tỉnh Yên báy hay Phú-tho mà lấy.



**T.L. ô. T. Đ. Khải Nam định.** — Sẽ có thơ riêng mách ông về công nghệ. Ông đợi ít ngày nữa.



**T.L. Bà Ngọc Hà đông.** Bà hỏi về máy dệt vải màn ta. Hiện nay có hai kiểu máy dệt: vải màn, một kiểu to, phải dùng tay mà kéo cần cho máy chạy. Máy này có thể dệt được khổ rộng, đến 2 thước 50, mà dệt mau. Một kiểu nữa nhỏ, dệt thoi như dệt vải. Lúc mới đầu thì bà nên dùng kiểu này. Nếu bà muốn xem các kiểu máy ấy và hỏi han về các thức dệt màn thì nên đến làng Lèn bát phủ Ứng-hòa và làng Lai-xá, huyện Đan-phượng Hàdong.



**T.L. ô. Trần-thiện Kế Bắc-ninh.** — Hiện nay sở thú-y Bắc-kỳ đang khuyến dân nên nuôi giống lợn Lai-châu, vừa mau lớn và được nặng cân. Muốn nuôi giống ấy thì nên đến hỏi sở thú y tỉnh lý, hoặc viết thư đến sở chính ở Bạch-mai Hanoi mà mua. Giá độ hơn 2\$00 con cái, và 4\$00 con đực.



NHI-ĐỒNG

# PHÁO CÂY BÔNG

Tối hôm ba mươi tết, một đêm mưa phùn gió lạnh, cảnh vật âm thầm lặng lẽ. Thỉnh thoảng gần xa lại một tràng pháo nổ liên thanh. Duyên-nga năm nay không ăn tết ở Hà-thành nữa, chàng về quê với mẹ chàng và em chàng. Đêm nay chàng thừ dề chờ sang năm mới. Chàng đã làm sẵn những cây bông chỉ để chờ lúc nào giao thừa chàng sẽ đốt. Lâu lắm chàng mới về quê, chàng thấy cái cảnh lặng lẽ êm đềm của những buổi chiều tà trong chốn thôn quê giống như những đêm lặng lẽ âm thầm huyền ảo trong chốn rừng sâu đến tôi.

Chàng vẫn lúi húi chế các thứ pháo cây bông để đốt trong mấy ngày tết. Thứ pháo này chàng chế theo cách, của những người làm trong rạp hát vẫn đốt trông rất đẹp mắt. Chàng lấy một cái ống giải bằng sắt tây ; ở đầu ống, chàng cho bột diêm sinh (poudre de soufre). Để cái ống này vào gần cái ngọn đèn còn, khi nào muốn đốt, chàng thổi vào cái ống, riêm sinh sẽ bay vào ngọn đèn mà cháy trông rất đẹp như cây bông ta vẫn mua đốt.

Cũng quanh nhà, chàng đã làm sẵn rất nhiều....núi lửa nhân tạo. Chỉ độ vài giờ nữa, núi lửa sẽ phun lên trông như những cây bông tự nhiên cháy rồi phun ra.

«Núi lửa này làm bằng riêm sinh và rỉa sắt (émaille de fer). Chàng lấy 15gr riêm sinh bột (soufre en poudre), và 15gr mặt rỉa sắt và ít nước lã, pha thành một thứ bột, nặn thành viên to rồi trộn xuống đất và đập thành cái «núi lửa con» cao độ 60cm (60 centimètres).

Lúc đó, gần giao thừa, tiếng pháo đã bắt đầu nổ ran khắp làng làm mất cả vẻ lặng lẽ âm thầm. Chàng mang cây bông ra đốt ; trông sân đang tối tăm yên lặng, những cây bông bắt đầu phun ra những ánh sáng sanh, đỏ và trắng trông rất đẹp. Đồng thời những «núi lửa nhân tạo» của chàng phun ra làm sáng rực cả nhà. Lúc đó ai cũng vui vẻ chơi đùa để đón mùa xuân đã tới.

Bích - Ngọc



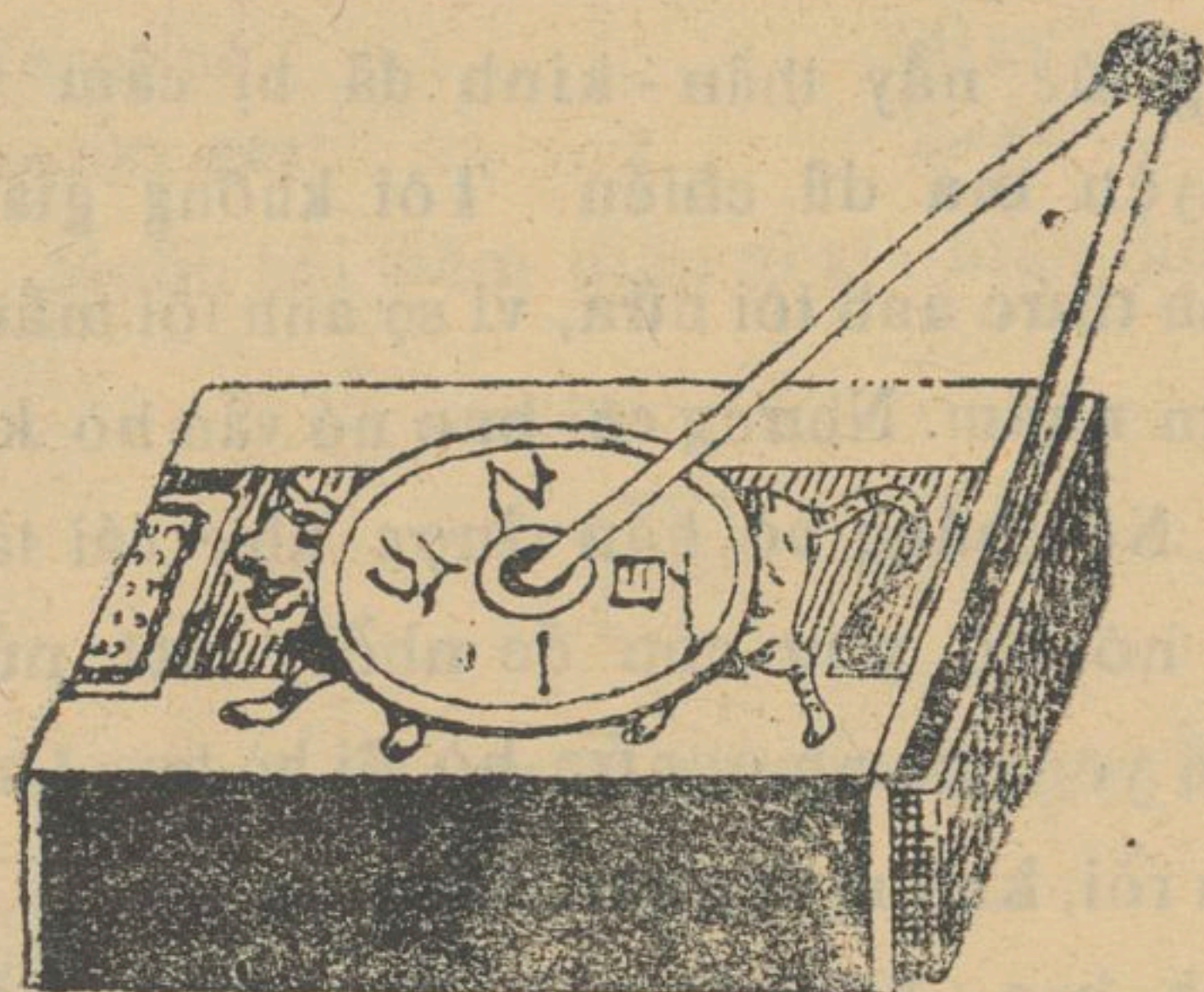
## QUỸ THUẬT

# Sai khiến bằng lửa

Nói đến lửa, chắc hẳn các bạn, ai ai cũng muốn nhảy lên mà vỗ tay reo : « Bravo ! » thì hẳn đi chứ lý ! Giờ rết thế này mà !

Vì thế, Huy-Bằng phải cố chiều theo ý các bạn, nói đúng, cũng là muốn để cho chính mình Bằng đỡ phải nghĩ đến những phút ghê lạnh khi dùng tay vào chậu nước lạnh buổi sáng mai.

Phải ! chỉ có lửa là ta nghĩ đến phút



xung xướng trong mùa này.

Tại, kia sẵn bao diêm để trước mặt ta.

Ta hãy mở ra lấy 3 que diêm, một để đứng, cắm vào ngăn đựng diêm, giữa chỗ khe và vỏ bao diêm dóng lại. Còn một, ta để gác đầu diêm vào đầu diêm : que đứng đứng, chĩa diêm để vào lỗ đồng xu đặt trên mặt bao diêm.

Giờ, ta thử xem ai có thể lấy đồng xu ra mà que diêm gác không đổ.

Chắc bạn nào cũng cầm đồng xu giật mạnh ra theo lối sức mạnh bất động (force d'inertie). Như thế. Hay

bằng xin bảo hành rằng trăm phần trăm không được. Sức mạnh bất động đó dùng vào « case » này không hợp.

Tôi đã bảo ngay ở tit (titre) lửa mà ! Phải nói gì nữa, còn que diêm thứ ba ta đánh vào vỏ riêm, bật lửa ! Rõ khi chưa kìa, que riêm gác lại đồ. Ấy ! Nhanh lên, gác, và cho vào lỗ đồng xu như cũ ! Nhanh, không có cháy vào tay bây giờ !

Được rồi. Đây nhé ta châm vào đầu 2 que riêm.

Xoè ! 2 đầu riêm cùng cháy ! Trông thấy chưa ? Rõ thật cái que riêm gác nhắc dần dần lên không ? Kìa đồng xu mới khó lấy làm sao ? Chứ (1).

Thì còn gì nữa : sức nóng làm rắn các hình thể.

La chaleur dilate les corps.

HUY-BẰNG

### Phép thần toán

Trong Khoa-Học số 168 ra ngày 21 Aout 1937. Chàng-lê hiền độc-giả phép thần-toán, số cộng bao giờ cũng : 1089. M là thật, tài tình thật ! Các bạn thử đặt nhiều bản khác nhau mà xem có sai con số đi không ?

Nhân lúc thì giờ nhàn rồi tôi cũng theo bản tính ấy mà tính thử gặp một số thành khác. Cam đoan bao giờ số cộng cũng đúng 1010. Các bạn cứ lấy theo ba con số bất luận là con số nào, bề số cuối cùng to hơn số đầu thì số cộng là : 1010. Trái lại số đầu to hơn số cuối thì số cộng là : 1089. Thí dụ : 398 697. 529. 192. số cộng sẽ là 1010 mà 523.321.756 số cộng là : 1089

|       |   |       |       |   |      |
|-------|---|-------|-------|---|------|
| 398   | - | 697   | 529   | - | 192  |
| 895   |   | 796   | 925   |   | 291  |
| + 505 |   | + 901 | + 604 |   | + 91 |
| 505   |   | 109   | 406   |   | 409  |
| 110   |   | 1010  | 1010  |   | 1010 |

Mới biết được hai số thành. chả biết có còn nhiều con số thành khác nữa không ?

Đoàn thị Pg.



## CHUYỆN KHOA-HỌC

## Ma dữ chiều, bao gạo hò

Tối hôm 23 tháng chạp, sau khi tiễn ông Táo lên châu giới, tôi uống rượu đã ngà ngà say, cạo từ chúng bạn lên gác nghỉ. Cái gác nhà lối cồ, thấp tè tè, tối om om : lại thêm ngọn đèn dầu-hỏa, kêu nổ bằng hạt đậu, khiến cho cái gác đã buồn càng buồn thêm.

Tôi treo khỏi cái thang gác, dốc như mái nhà, bước qua một đồng bao gạo, cái thì chứa đầy, cái thì trống không, đến một cái dương, mản đã buồng sẵn, rồi nằm lăn ra rồi chợp mắt lúc nào không biết.

Đến khi đồng hồ nhà hàng xóm nghe đã điểm hai giờ sáng, tôi chợt thức dậy. Bấy giờ bốn bề yên lặng, chẳng thấy tiếng chó cắn, mèo kêu. Tôi đang nghĩ đến những đồ tết : áo quần, tranh pháo, dưa hành, mứt rượu.... thì chợt thấy ở phía thang gác có tiếng dữ chiều ở dưới đưa lên. Quái ! bây giờ còn ai dữ chiều làm gì ? Tôi hỏi to : ai dữ chiều đấy ? Hỏi hai ba lần chẳng thấy ai trả lời cả. Tôi sợ quá, khẽ bấm anh tôi, nằm ngủ ở cạnh tôi : anh tôi rầy, hỏi có việc gì, tôi bảo có ma, anh tôi bảo : làm gì có ma.

Giữa lúc ấy, lại thấy « nó » dữ chiều. Anh tôi vùng ngồi dậy, rồi bước xuống gác, cầm đèn, bảo tôi đi theo. Tôi sợ

run mà cũng phải theo. Chúng tôi xuống cầu thang gác, vừa xuống gần đến chân cầu thang. Anh tôi chỉ vào con mèo mà bảo tôi rằng : đấy, ma đấy

Chúng tôi lại lên gác ngủ. Nhưng dờ dẫm, khó mà ngủ được. Trong khi trằn trọc, dưới ngọn đèn con le lói, ánh sáng lơ mơ, tôi trông thấy một sự rất lạ : một cái bao gạo hình như bò đi bò lại ở trên ván gác ! Tôi không tin tôi nữa, vì rằng lúc này thần - kinh đã bị cảm về chuyện ma dữ chiều. Tôi không dám đánh thức anh tôi nữa, vì sợ anh tôi mắng là tin nhảm. Nhưng cái bao nó vẫn bò kia kia. Nó chẳng bò hẳn được như cái tàu bò, nó bò như con ốc nhồi : một nửa nằm yên, còn một nửa bò đi bò lại. Thật lắm rồi, không còn sai một chút nào. Tôi đánh bạo, khẽ rút con dao gổ ở đầu giường rồi lên xuống đi thẳng đến cái bao gạo, đợi khi nó bò, tôi chém một nhát thật mạnh vào chỗ động dấy. Bao bị chém kêu lên một tiếng giống như tiếng chuột. Chính là chuột : một con bị chém chết, còn một con thoát thân cao chạy xa bay.

VŨ-VĂN-RÁT



# MÁCH THUỐC

## Mách ông Nguyễn-văn-Viên Paksé Laos.

Bệnh ngứa của ông phải tiêm Euphorol vào mạch máu, lấy máu ở cánh tay tiêm vào móng út (autohémothérapie). Trong thì uống các thứ thuốc lọc máu như Iodaseptine, Dépuratif, Chauvin, StannoxyL. Còn các chấm da ở tay và mặt thì thoa thứ pommade sau này gọi là pommade de Drew modifiée :

|                   |       |
|-------------------|-------|
| Beurre de cacao   | 5 gr  |
| Acide salicylique | 10 gr |
| Chrysarobine      | 20 gr |
| Huile de bouleau  | 20 gr |
| Vaseline          | 20 gr |
| Savon vert        | 25 gr |

Muốn hỏi thêm điều gì xin biên thư cho tôi.



## Mách ông Huỳnh-ngọc-Tiêm Soài-riêng.

Bệnh đau tim của ông phải dùng các thứ thuốc Digibaine, Spasmosédine, Strophantine, Boecardiac Léfrancq, quinicardine. Khi thấy đau lưng và ho thì nên uống thêm đơn thuốc sau này :

|                   |                 |
|-------------------|-----------------|
| Caféine           | 0,50            |
| Benzoate de soude | 0gr50           |
| Sirop simple      | 30 cm3          |
| Alcool de menthe  | 1 goutte        |
| Eau distillée     | q. s. p. 150 cc |

Các thứ thuốc trên có chất độc, khi nào dùng thứ gì nên biên thư hỏi rõ lại tôi sẽ chỉ cách dùng cho đúng liều (dose).

## Mách ông Trần-đức-Sùng.

Bệnh ông như vậy là đau dạ dày, cần phải trị lâu mới hết. Nên tiêm génatropine, Laris ine, insuline, extrait parathyroïdien. Uống Bismuth Desleaux, Spécifique Saint Jean, Sels de Hunt, Sédogastrique, Gastropansement Zizine, Calmag-Na, D geronal và Charbon Fraudin.

Y sĩ Lê-văn-Phấn

Médecin chef à Phú quốc



## ĐAU BỤNG KINH NIÊN

## Mách ông C. ở Tourane.

Ông theo đơn thuốc sau này mà uống, cần về sao lằm song tán nhỏ rây kỹ cứ lúc nào đau sẽ uống thang bằng nước mưa kinh niên, mỗi lần uống 1 cùi đĩa đầy hòa vào cốc nước mưa uống. — kiêng mỡ, rượu và rau sống.

### Bài thuốc :

|                 |            |
|-----------------|------------|
| Bắc mộc hương   | 5 đồng cân |
| Công đình hương | 5 —        |
| Trần bì lâu năm | 3 lạng     |
| Khô luyện       | 1 —        |
| Chính nhũ hương | 5 —        |
| Mộc dược        | 5 —        |
| Mỏ nhĩ lâu ngày | 3 —        |

Vị nhũ hương và Mộc Dược phải (ngõa thượng hồi can) nghĩa là nung bột ngói đỏ rồi để 2 vị lên đó, dần dần cho nở ra và khô đi.



# THUỐC GIA TRUYỀN

## « Bát vị » trị ngã sai khớp, bong gân

Một khi chẳng may ngã sai khớp xương, hoặc bong gân thì kiếm ngay 8 thứ lá này về rửa sạch, ăn với muối. Lá luối rần. Lá vẩy ốc. Lá sung lật. Lá bông má đề. Lá mặt giò. Lá bạc sau. Lá cỏ xước. Lá lán the.

Các vị phải bình phân.

Nếu sai khớp thì liệu nắn dần cho vào.



## Trị bí tiểu tiện

Ngọn vông-vang  
Lá chè tươi.

(liếp theo trang trên)

### CHẢY MÁU MŨI

#### Mách ông Phan-hải-hùng

Mách ông 2 lối chữa sau này xin theo cả 2 lối rất hay.

1.) *Chữa lối ta cấp tốc.*— Hễ khi mũi chảy máu ra ông lấy tờ giấy bản trắng hứng máu vào, chùi sạch mũi đi, rồi đốt ngay tờ giấy đó ra than, cứ thế mỗi buổi tôi, và ngay bấy giờ lấy than đó mà thông bôi vào mũi.

2.) *Chữa cách uống thuốc:* Ông vì phổi kém và cảm phải hàn khí từ lâu vậy nên bổ phổi là hơn hết, — không gì bằng uống dầu gan cá thu (Huile de foie de morrue), mua hàng tốt mà dùng.

Vũ-khắc-Dza  
Đại-dồng — Sơn-lây

Nam thất nữ cửu. Sắt lấy nước uống. Nhời dặn.-- Khi đi lấy các thứ lá cần phải im lặng, ngậm hơi. Trước khi hái lá lấy ít hạt gạo nếp rắc vào gốc cây. Những thuốc này nếu làm đúng phép và một lòng thành tín thì rất linh nghiệm.

Ph. huy Trung

Dy Sử — Bần-yên-Nhân



## Đơn thuốc thiên-truy

|                                         |            |
|-----------------------------------------|------------|
| Chính nhị hồng sâm<br>(sao gừng)        | 2 đồng cân |
| Hoàng kỳ (sao mật)                      | 2 đồng cân |
| Quý thân (sao rượu)                     | 1 lạng     |
| Bạch truật (sao đất)                    | 1 lạng     |
| Thang ma (sao giấm)                     | 5 đồng cân |
| Trần bì<br>(khử bạch) cạo ruột trắng đi | 2 đồng cân |
| Điều thảo                               | 3 —        |
| Quất hạch                               | 5 —        |
| (tế mạt tiêu tiền chế) khứ bì           |            |
| Lục thốn (sao rượu)                     | 1 lạng     |
| Trư linh                                | 5 đồng cân |
| Phá cổ (sao muối)                       | 5 đồng cân |

Các vị sao tẩm xong cho vào siêu sắc uống lúc đói.

Bùi-V-Lai



# HỎI THUỐC

Tôi phải bệnh chảy máu mũi ; đến mùa rét thì cứ đêm nằm ngủ thì không thấy nó chảy đến sáng ngủ dậy rửa mặt xong đi làm được nửa giờ thì lại thấy nó chảy lờ lờ như máu cá. Tôi lại là người lao động thợ thuyền, làm ăn vất vả. Vậy ngài nào biết thuốc mạch giữm xin cảm ơn trước.

K. Hanoi



Tôi mắc phải một bệnh rất lạ ở ngoài da đã sáu tháng nay không khỏi.

Bệnh này giống bệnh ghẻ nhưng chỉ khác một điều là có rất nhiều mụn nhỏ ẩn sâu vào thịt và không lan rộng ra những chỗ khác. Chỗ đau cứ để yên thì không ngứa chỉ gãi vào thì mới ngứa. Tôi phải ba mụn ở đầu ngón tay đeo nhẫn, và ngón tay giữa bàn tay phải, và một mảng mụn ở phía dưới móng tay giữa tay trái. Về mùa nực thì khó chịu vô cùng, những nốt trông rõ, mỗi nốt chỉ to bằng đầu kim và mọng nước, liền chị chít với nhau, ẩn thành một mảng đỏ to bằng đồng hào. Cho thuốc tây vào (pommade de zinc, pommade de mercure, pommade de méluine, teinture d'iode) thì chỉ thấy nước vàng). Về mùa rét, thời dễ chịu, những nốt này đều lặn dưới thịt và hình như những con vi trùng bệnh này không ưa rét cho nên không chảy nước nữa, những mụn vẫn lặn dưới làn da. Vậy ngài nào biết thuốc

làm ơn mạch giữm để tôi chữa bệnh ấy thời tôi cảm tạ lắm lắm.

Trần - Văn - Bái

Monseigneur Deydrier Hanoi



Nguyên năm 1925 tới 1928, tôi ít dám dục, bị đau thận, mộng tinh, đau lưng và đau bụng luôn, uống thuốc bắc (thang và hoàn) giảm bệnh.

Năm 1929 tới 1930, tôi có dám dục nhiều, bị di tinh nhiều loãng và lạnh, đau mệt cả người, uống thuốc bắc giảm bệnh, nhưng chưa khỏi hẳn.

Từ năm 1931 tới 1933, tôi không có dám dục một lần nào, vì bệnh nặng, nhưng phải làm việc bằng trí não luôn, tuy uống thuốc bắc (thang và hoàn) và thuốc tây (uống và tiêm) nhiều, nhưng bệnh tôi giảm ít, không thể dứt nọc được.

Năm nay tôi 31 tuổi, trong 3 năm nay, vẫn bị bệnh di tinh ; hễ khi nào ngồi lâu làm việc, trí não lo nghĩ, tính toán nhiều, thì mỗi tháng di tinh 3 hoặc 4 lần. Khi nào rảnh việc nghỉ thông thả, thì mỗi tháng di tinh chừng 2 lần thôi, ngủ mê di tinh rồi mới biết. Hiện nay tôi nghỉ không làm việc và thường uống thuốc bắc bổ thận hoàn nhưng không khỏi.

Hiện bây giờ mỗi tháng tôi bị di tinh 2 hoặc 3 lần, đau cả người, thường đau



râm râm trong bụng đau tức lưng, đau tức hai bên hông sườn, đau tức ngực, đau tức hơi, đau não, tính nóng nảy, hay giận, hay quên, tinh thần uất, sợ lạnh rét, lười biếng, giao cấu không nổi, nhiều khi tiểu tiện xong có vài giọt tinh loãng trắng đầu ngọc bành ; đại tiện khi lợi, khi táo và đôi khi có chất như mũi ; tiểu tiện thường vàng và nóng, khi nào làm việc mệt thì vàng đục và nóng hơn ; đêm ngủ mơ màng hay chiêm bao, nguyền rủa và sợ lạnh rét. Nhưng tôi chưa bị bệnh lậu hoặc viêm da bao giờ cả. Ăn uống thường, nhưng người vẫn ốm yếu, da vàng và da bụng nóng.

Trước tôi có bị sốt rét rừng 3 lần : (Octobre 1924 ; Juillet 1927 ; Juin 1931) toàn trị bằng thuốc tây khỏi, nhưng bây giờ, tiết lạnh, gió mạnh hay trở sốt rét lại nhẹ thôi. Tôi rất lo sợ, vì bệnh nặng mà không biết uống thuốc gì cho khỏi.

Vậy xin quý vị lương y nam, bắc có bài thuốc gia truyền, kinh nghiệm mách giúp tôi làm phúc, may tôi dùng khỏi bệnh, thì tôi sẽ đền đáp công ơn quý vị, và tôi sẽ đăng lên các báo giới thiệu với bà con biết. Và xin quý vị cho tôi biết địa chỉ đăng hỏi việc cần về việc dùng thuốc của quý vị sẵn lòng tốt mách giúp tôi.

Nguyễn-Mỹ-Hoa  
Nhatrang

Đã xuất bản :

## Sách dạy xem tướng bàn tay và viết chữ theo lối Tây

CỦA NHÀ IN NHẬT-NAM THU-QUÁN 19 PHỐ MÀNG ĐIẾU HANOI XUẤT BẢN  
DÀY NGÓT 300 TRANG, GIÁ 1\$20

Ai muốn biết Tiền-vận, hậu vận, muốn biết dịp nào có thể trúng số, muốn biết về tình duyên, con cái, tật bệnh, người hay, kẻ dở, họa - phúc, muốn tránh : các họa hoạn v. v. ... nên mua ngay cuốn sách dạy người ta phép xem tướng bàn tay và chữ viết, có thể đoán trước những sự may rủi đã xảy ra và sẽ xảy ra vào hồi nào, làm thế nào mà tránh được họa-hoạn, đoán được tài hoa, phẩm-hành tính-tình, và thọ số. v. v. ....

Gởi tiền trước cả cước là 1\$45, gởi lĩnh hóa trao ngân là 1\$65.



# KHOA-HOC MƠI...LA...

## Ăn kem lạnh có nguy - hiểm không ?

Về mùa hè, ta thường ăn kem lạnh vậy ta cũng nên biết rằng nếu kem lạnh ấy mà khi làm dùng khí-cụ bẩn bẩn hay nước đã có vi-trùng, thì dù có lạnh đến đâu chẳng nữa, vi trùng cũng còn sống và có thể truyền sang người ăn được. Mới đây, theo cuộc thí nghiệm bên Pháp thì nhiều thứ vi-trùng như bệnh đau ruột (*Salmonella enteridis*) bệnh ho lao (*Mycobacterium tuberculosis*) bệnh thương hàn vẫn vẫn bỏ vào trong các cốc kem lạnh 23 nhiệt độ dưới 0°.

## Tìm thấy thối loài vật chôn đã 5 vạn thế-kỷ

Tại một mỏ than đá ở Geisel bên Đức, người ta mới tìm thấy thối nhiều con vật có từ đời tối cổ, theo nhà khảo cổ thì có đã hơn 5 vạn thế-kỷ nay. Những thối thối ấy đã hóa ra than (fossilles) nhưng hình thể nó rất rõ.

Nhờ sự tìm thấy ấy mà các nhà sinh-lý-học đã được biết những thối thối của loài sâu bọ, cua, cá, rắn, ròi đời tối cổ.

## Máy chữ có 2.350 chữ

Ấy là kiểu máy chữ ở Nhật-bản dùng để đánh thư từ giấy má như các kiểu máy chữ của Âu-mỹ. Làm được kiểu máy chữ này, người Nhật đã tốn bao nhiêu tâm-trí, vì không phải là 25 chữ cái với 10 con số mà có thể viết tả được -yếu ở con người đâu, với tiếng Nhật, phải dùng ít ra là hơn 2 nghìn rưỡi chữ.

Những kiểu máy chữ này cũng tương tự như một kiểu máy in nhỏ.

## Các báo Bắc-kỳ can-thiệp vào việc dự án tăng thuế giấy in báo

Mới đây chính-phủ dự định tăng thuế giấy gọi là giấy nhật trình từ 20 quan lên 65 quan mỗi tờ giấy. Xét ra nếu chính phủ tăng thuế lên như vậy, nhiều báo sẽ gặp bước khó khăn, nên đại biểu nhiều báo Tây, Nam đã họp hôm 1er Février 1939 để quyết định về thái độ để đối phó với bản dự án ấy và cử người lên kêu cùng quan Toàn-quyền xét về việc ấy. Sau khi cuộc yết kiến, quan Toàn-quyền có hứa sẽ xét kỹ cho báo giới khỏi bị khó khăn.

## Những sự kỳ-quan của loài người

Một bác-sỹ người Mỹ là David Wechsler vừa đây đã cho ta biết nhiều sự lạ của loài người : Người cao nhất từ xưa đến nay là một người Thụy-sĩ đã làm lính ngự-lâm cho vua nước Prusse hẳn cao hơn 2 thước 55 ! Còn người bé nhất đã làm ở rạp xiếc Baroum là Tom Pouce, cao có 55 phân ! Về cân nặng có nhiều người nặng quá 2 tạ, nhưng có một người béo nhất đã cân được 32 ki-lô khi chàng 23 tuổi ; thế mà Tom Pouce nặng có 7 kilô rưỡi. Nói về óc của người thì theo số chung bình, óc đàn ông nặng 1400 grs, óc đàn bà nặng 1.300 gr, nhưng có một người đàn bà Ý-đại-lợi, khi chết 41 tuổi, bộ óc nặng có 289 gr. Óc nặng thì có óc Tourguenieff cân được 2015 gr, óc Byron nặng 220 gr, và óc của Cronnoell cân được 2.231 gr.



# KẾT QUẢ SỐ ĐÔNG-DƯƠNG

Ngày 4 Février 1939



Sáng thứ bảy 4 Février 1939, tại nhà Hát Tây Hanoi đã mở số Đông-dương về bộ thứ nhất kỳ thứ nhất năm này. Kết quả cuộc xổ số như sau này:

**4.000 số sau cùng có hai con số 78 và 56 đều trúng 10\$**

**400 số sau cùng có ba con số 793 và 833 đều trúng 25\$**

**200 số cuối cùng có con số 580 trúng 50\$**

**80 số sau này mỗi số trúng 100\$**

|         |         |         |         |         |         |         |         |         |         |
|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| 077.606 | 176.958 | 037.812 | 003.126 | 111.484 | 164.144 | 155.916 | 042.665 | 108.487 | 078.208 |
| 110.911 | 034.267 | 029.560 | 164.490 | 019.626 | 066.448 | 199.937 | 193.083 | 086.046 | 155.400 |
| 130.603 | 079.637 | 164.525 | 171.025 | 089.526 | 192.142 | 157.783 | 193.216 | 122.118 | 193.478 |
| 067.600 | 115.156 | 058.249 | 054.884 | 126.901 | 188.705 | 126.311 | 091.346 | 106.559 | 024.688 |
| 005.108 | 184.302 | 187.444 | 143.247 | 156.137 | 071.808 | 173.637 | 174.795 | 175.478 | 171.667 |
| 120.416 | 143.794 | 159.405 | 195.785 | 189.627 | 168.152 | 105.567 | 182.706 | 144.079 | 059.991 |
| 095.433 | 184.577 | 156.299 | 054.826 | 195.827 | 013.348 | 175.604 | 071.789 | 119.009 | 144.154 |
| 159.015 | 146.017 | 074.577 | 188.653 | 167.974 | 027.906 | 186.437 | 023.643 | 199.231 | 043.559 |

**16 số sau này mỗi số trúng 500\$**

|         |         |         |         |         |         |         |         |
|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| 003.252 | 125.303 | 065.466 | 031.537 | 032.661 | 193.805 | 051.447 | 133.822 |
| 150.090 | 160.126 | 035.746 | 118.407 | 156.618 | 021.229 | 076.721 | 000.274 |

**8 số sau này mỗi số trúng 1.000\$**

|         |         |         |         |         |         |         |         |
|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| 019.999 | 092.345 | 040.512 | 009.659 | 046.061 | 114.968 | 034.494 | 094.097 |
|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|

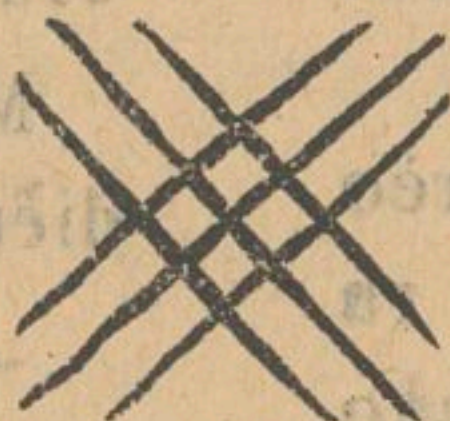
**Số 016.580 trúng 4 nghìn đồng**

Những vé kỳ này dù trúng hay không đều nên giữ lấy để dự kỳ mở số lấy 4 lô lớn chung cho cả 4 bộ vào ngày 6 mai 1939 này.



# NĂM TRĂM TRIỆU BẠC

SONG-CHAU dịch-thuật



(Tiếp theo)

Chắc là ở đây có thán-khí... Rồi chàng hỏi viên đốc công: — Ông cho phép tôi đánh một que dêm nhé?

— Được, anh cứ đánh đi, không ngại.

Mar-el móc túi lấy bao diêm, đánh một que, rồi cúi xuống hạ ngọn lửa xuống gần mặt đất. Ngọn lửa tắt ngay.

Chàng nói: Thán-khí nặng hơn không-khí nên chỉ là - là sát mặt đất. Những người nào không có bộ máy thở Galibert thì nên ra ngay đi. Chỉ để ông cai và tôi đi tìm thôi».

Mar-el và viên đốc công, mỗi người ngậm hai đầu ống cao-su của chiếc hộp đựng không-khí, lấy cái cặp gỗ kẹp chặt mũi, rồi xông vào một dãy đường hầm cũ 15 phút sau, hai người ra đề thay không-khí vào hộp, xong rồi lại đi.

Đến lượt thứ ba, bỗng họ trông thấy một ánh sáng của chiếc đèn điện ở đằng xa, bên, chạy đến.

Dưới chân bức vách hầm-thấp, thằng bé Carl nằm sóng sượt, người đã lạnh ngắt, môi xanh mợt, mặt tím bầm, tim ngừng đập.

Chắc hẳn nó muốn nhặt vật gì dưới đấy, mới cúi xuống, liền bị chết ngạt trong lớp thán-khí. Mọi người tìm hết cách cứu-cấp mà không được, vì hẳn đã chết được 4-5 giờ rồi. Chiều hôm sau lại có thêm một người thợ nhỏ nua trong ngổia địa

Phổ Sát.



VII

## Bộ Trung-ương

Một tờ biên bản của bác-sĩ Echternach chánh y sĩ của khu hầm mỏ Albrecht, trình rằng tên Carl Bauer, số 41.902, 13 tuổi gác cửa đường hầm 228, chết ngạt vì hít phải thán-khí.

Một tờ chủ thích của kỹ-sư Maulés muthe trình cho nhà công trình biết sự tận-tâm của viên đốc công Rayer và người thợ đức hạng nhất Johann Schwarz. Tám hôm sau, Marcel đi qua buồng người gác cổng thấy treo trên tường một tờ lệnh in, như sau này:

« 10 giờ hôm nay, tên Schwarz phải đến buồng giấy ông Chánh-nhất, Bộ trung-ương, cửa và đường A ».

Chàng đã biết: xin được phép vào Bộ trung-ương không phải dễ gì. Người ta đồn rằng có nhiều kẻ mất tích vì đã tò mò muốn lén vào chỗ cấm ấy: rằng bọn thợ và bọn làm công ở đây, trước khi được vào làm phải tuyên-thệ không được tiết lộ cho người ngoài biết; nếu không, giữ lời thề sẽ bị một tòa án kín xử tử. Một đường xe lửa nằm dưới đất, giao thông chôn ấy với bên ngoài... Những chuyến lặn đêm chở những khách lạ đến đây... Thỉnh thoảng ở đây có những



phiên hội đồng quan trọng có nhiều người bị mậ dự vào cuộc bàn cãi...

Đúng giờ, Marcel đến cửa A, thì đã có người y-phục xám, guơm súng dắt cạnh sườn, ngồi đợi sẵn trong buồng người gác cửa. Sau khi giấy thông-hành đã xem xét kỹ-lưỡng, hai người kia lấy chiếc khăn tay trắng bịt kín mắt Marcel rồi dắt chàng đi.

Đi được hai, ba nghìn bước, họ trèo lên một thang gác, một cánh cửa mở ra lại đóng vào; rồi Marcel được phép tháo khăn bịt mắt ra. Chàng thấy mình đứng trong một căn phòng rất dãn dãi, chỉ có vài chiếc ghế, một cái băng đen và một tấm ván rộng trên có các đồ dùng để vẽ nét. Một lát có hai người bước vào. Một người nói;

— Anh được người ta trình là một người khá lắm. Chúng tôi sẽ xét xem anh có thể vào làm trong sở kiêu không?

Hai viên chủ-khảo kia bèn lần lượt hỏi chàng về hóa-học, đặc-pháp và toán đại-số. Chàng đều đáp được trôi chảy cả. Những hình mà chàng dùng phấn kẻ lên băng đen, rất là rõ ràng.

Một viên chủ-khảo lại đưa cho chàng một bản vẽ kiêu bỗ đòi một cái máy chạy bằng hơi nước khá cầu-kỹ mà bảo:

— Nếu trong hai giờ anh vẽ được, thì sẽ được vào làm trong sở kiêu.

Marcel, ở lại một mình cặm cụi vẽ.

Đến giờ hạn, hai viên chủ khảo trở vào, thấy bức vẽ của chàng dùng lắm, nên họ thêm vào tờ bằng-cấp: chúng tôi không có một người thợ nào khác giỏi như thế.

Hai người y-phục xám lại lấy khăn tay bịt mắt Marcel, dắt đến buồng giấy ông chánh-nhất. Ông này bảo chàng:

— Anh được vào làm xưởng vẽ thứ 4 ở sở kiêu. Anh phải tuân theo những điều này: 1.) Anh phải ở luôn trong sở. Từ khi có giấy phép riêng mới được ra ngoài. 2.) Anh phải theo chế độ nhà binh và phải vâng lệnh người trên, nếu không sẽ

bị những hình phạt nhà binh. Trái lại anh được sánh vào hàng hạ-sĩ quan, và có thể lên đến chức cao hơn nữa. — 3.) Anh phải tuyên-thệ không được tiết-lộ những điều trông thấy trong sở anh làm. 4.) Những thư-tin của anh sẽ bị mở ra coi trước và anh chỉ được viết cho gia đình anh mà thôi.

Marcel đáp: Tôi có thể theo những điều lệ ấy được.

— Anh hãy dơ tay lên... Tuyên-thệ đi... Anh sẽ có một chỗ ở, còn cơm thì ăn ở một hàng cơm trong sở... Anh không đem theo quần áo à?

— Tựa ông không Tôi để cả ở nhà bà chủ trọ.

— Có người sẽ đến lấy cho anh, vì anh không được ra khỏi sở nữa.

Đến chiều, Marcel được ở trong một căn buồng nhỏ xinh-xắn ở tầng thứ tư, trước một cái sân rộng. Có một thư-viện, một phòng đọc sách để giải trí trong những giờ nhàn rỗi.

Marcel hết lòng làm việc, chẳng bao lâu đã nổi tiếng là người thợ vẽ kiêu giỏi nhất, có nhiều tài liệu nhất. Có điều gì khó ư? người ta nhờ ngay đến chàng. Các viên xếp đều bằng lòng chàng lắm.

Nhưng sau bốn tháng ở khu A, mà Marcel vẫn không biết gì thêm về tất cả các công cuộc của Phổ-Sất. Chàng chỉ biết giữa cái mạng nhện ấy có Lầu-Bò-Được cao át cả các nhà bên cạnh. Chàng lại nghe đồn rằng nhà riêng của Herr-Schulze ở tầng dưới lầu, và căn phòng kín ở giữa nhà ấy. Bên trong phòng, bọc toàn thép; cánh cửa cũng bằng thép có ổ-khóa lắp súng liên-thanh. Nghe đâu Herr Schulze sắp làm xong một khi-cụ chiến-tranh ghê gớm, sức mạnh vô địch, cốt để cho nước Đức làm bá-chủ loan cầu.

(Còn nữa)



## RIÊNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi có môn tài sức là nam chữa Sản hậu và môn thuốc chữa xấu máu, kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán Sản hậu 1\$40, Xấu máu 1\$10. Còn tiền cước thì tính sau: Ai mua thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì để: Madame Hoàng-thị-Kinh ở làng Đại-đồng huyện Thạch-thất tỉnh Sơn-tây, mà phong bì ngoài thì để là:

**Madame KÍNH dite Tám**

Cháu cụ Nghè  
Làng Đại-Đồng — Huyện Thạch-Thất  
Tonkin — Sơn-tây

AI MUỐN TÌM

Nhà hớt tóc mỹ-thuật,  
Phòng tắm vệ-sinh  
(nước nóng và nước lạnh)

thì nên đến:

**P. N. PHUC**

3 Rue Richaud — Hanoi  
(góc phố hàng bông và phố phủ-doãn)

Lựa may áo đi mưa

**« ICH - LAN »**

DÙNG LỤA TA, SƠN TA (TỨC LÀ NHỮNG VẬT-LIỀU CỦA TA) THEO CÁCH KHOA - HỌC CHẾ RA. ÁO RẤT NHE, RẤT BỀN, KHÔNG DÍNH, KHÔNG NHẦU.

Năm 1932, đã được phần thưởng thứ nhì ở Đấu-xảo khoa-học tại Hà-nội.

Năm 1934, được Đức Bảo-Đại ân-thưởng kim tiền.

Vị nào muốn xem mẫu xin gửi 0\$06 Tem về

TỔNG PHÁT HÀNH

**QUANG VAN THANH**

BUÔN TOAN NỘI-HÓA, 51 DOUMER HAIPHONG





MỠI CỐ  MỠI CỐ:

## Đĩa hát « BỮU-THÁP »

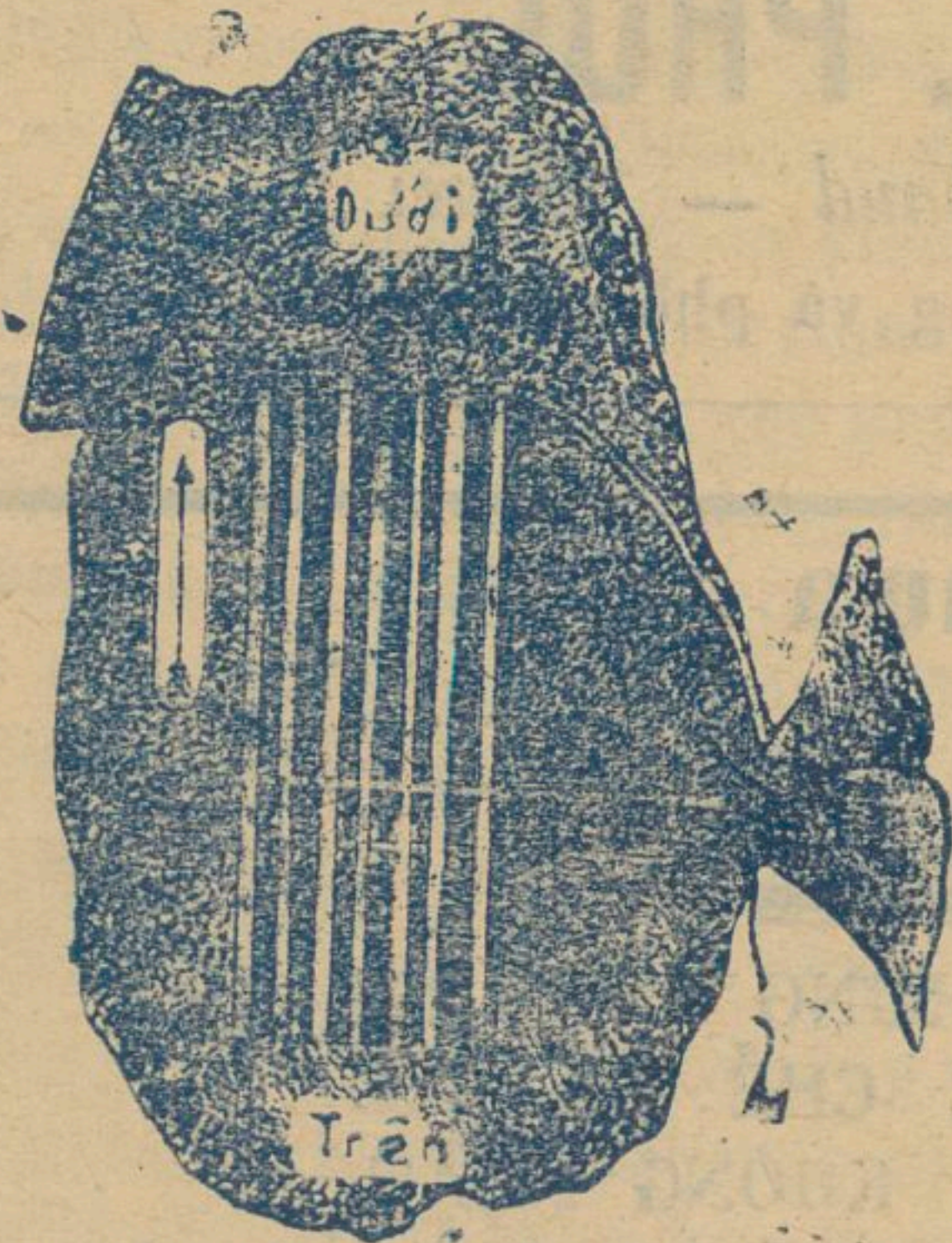
vừa mới thu thanh, đủ các điệu  
đàn và ca TÀI TỬ và hát giọng tây,  
giọng đầm.

(TÀI TỬ TRƯ DANH: M.<sup>lle</sup> Thanh-Mai, Hai-Đá,  
Ba-Nguu, M.M. Ngọc-Tuyền, Tu-Long, Tư-Thời  
và M. Nguyễn-văn-Tuyên)

ĐĨA KÊU TO, CHẠY RẤT ẸM VÀ BỀN, GIÁ LẠI CỰC RẺ, KHÔNG  
HIỆU ĐĨA NÀO THEO NỔI.

*Xin hỏi mua tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu:*

**Đang thị-Liên, 17 Phố hàng Trống — Hanoi**



Một việc sáng chế ích lợi.

Một món quà biếu hợp thời.

Một thứ đồ mừng đám cưới rất nhã.

Một hạnh-phúc cho các bà các cô nội trợ.

Một thần Dưỡng mục cho những tay kim chỉ

Ấy là máy may bí-tất và quần áo rách, hiệu:

## REPRISETTE

Dùng máy này may rất dễ, rất mau và rất đẹp  
chẳng khác gì dệt lại chỗ vải thủng vậy; không  
cần phải tập cũng may được ngay.

Giá bán: đến tòa báo Khoa-Học, chỉ có 1\$20

Gửi đi các tỉnh phải 1\$50.

Ai muốn mua, xin gửi tiền trước cho:

**Khoa-Học Tạp-Chí Hanoi**  
Đại lý độc-quyền

KHOA-HỌC TẠP-CHÍ Quản lý:  
NGUYỄN CÔNG TIỂU

Imprimerie NAM-MỸ  
16 Bd. Amiral Courbet Hanoi

*Quản lý*

*Trưởng*